I. **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"BẢN THÂN" |
| Nhánh1 | Nhánh2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Tôi là ai | Cơ thể của tôi | Nhu cầu của bé |
|  | Thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dụctheo hiệu lệnh | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài 2: (Hô hấp/ Tay/ Lưng, bụng/ Chân/ Bật) | TDS | TDS | TDS |
| 15 | Đi khụy gối liên tục 2m đúng kỹthuật | Đi khụy gối | Tiết học: Đi khuỵu gối | HĐH |  |  |
| 38 | Kiểm soát được vận động chạythay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 vật chuẩn đặt zic zắc để đổi hướng) | Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 điểm zic zắc) | Tiết học: Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 điểm zic zắc) |  | HĐH |  |
|  | Bò chui qua cổng đúng kĩ thuật | Bò chui qua cổng | Tiết học: Bò chui qua cổng |  | HĐH |  |
| 95 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa 35-40 cm | Bật xa 35 - 40cm | Tiết học: Bật xa 35- 40 cm |  |  | HĐH |
| 112 | Thực hiện được vận động vo, xoáy,xoắn, vặn | Vo, xoáy, xoắn, vặn | Vo, xoáy, xoắn, vặn | HĐC | HĐG | HĐG |
| 115 | Tô, vẽ được một số hình đơn giản, gần gũi | Tô, vẽ hình | Tô, vẽ hình | HĐG | HĐG | HĐC |
| 122 | Xếp chồng được 10-12 khối | Xếp chồng các hình khối | Xếp chồng các hình khối | ĐTT | HĐG | ĐTT |
| 133 | Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: kéo, bút chì, bút lông, hồdán, băng keo 2 mặt | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: kéo, bút chì, bút lông, hồdán, băng keo 2 mặt | HĐG | HĐC | HĐG |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"BẢN THÂN" |
| Nhánh1 | Nhánh2 +3 | Nhánh 4 |
|  | Tôi là ai | Cơ thể của tôi | Nhu cầu của bé |
| 141 | Nhận biết, phân loại được các thực phẩm theo nguồn gốc khác nhau(thực phẩm có nguồn gốc động vật/thực vật) | Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc | Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc | VS-AN | VS-AN | HĐNT |
| 145 | Kể được tên và dạng chế biến của một số món ăn quen thuộc | Tên và dạng chế biến của một số món ăn quen thuộc | Tên và dạng chế biến của một số món ăn quen thuộc | HĐG |  | HĐG |
| 149 | Biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh, thông minh. Biết ăn nhiều loại thức ănkhác nhau để cơ thể có đủ chất dinh dưỡng. | Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm | Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 158 | Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình. Biết tự rửa taybằng xà phòng khi được nhắc nhở | Tập luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng | Tập luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng | HĐC | HĐC | VS-AN |
| 164 | Có kỹ năng đánh răng đúng thaotác. Biết tự đánh răng | Tập luyện thao tác đánh răng | Tập luyện thao tác đánh răng | VS-AN |  | VS-AN |
| 181 | Biết một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống. Biết thực hiện khi được yêu cầu. | Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói | Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói | VS-AN |  | VS-AN |
| Không uống nước lã | Không uống nước lã | VS-AN | VS-AN | HĐC |
| 190 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | HĐC |  | ĐTT |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"BẢN THÂN" |
| Nhánh1 | Nhánh2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Tôi là ai | Cơ thể của tôi | Nhu cầu của bé |
|  | Biết một số thói quen hành vi tốt trong vệ sinh thân thể khi được nhắc nhở | Biết một số thói quen hành vi tốt trong vệ sinh thân thể khi được nhắc nhở | Biết một số thói quen hành vi tốt trong vệ sinh thân thể khi được nhắc nhở | HĐC | HĐC | HĐC |
| 196 | Có một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh | Đi vệ sinh đúng nơi quy định | Đi vệ sinh đúng nơi quy định | VS-AN |  | HĐNT |
| 204 | Biết ích lợi và lựa chọn sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết |  | HĐC | HĐNT |
| 210 | Biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm | Một số đồ vật gây nguy hiểm | Một số đồ vật gây nguy hiểm | HĐG |  | HĐC |
| 215 | Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi | Những việc làm có thể gây nguyhiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế , lan can, khôngtheo người lạ, trêu động vật, hútthuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá,…) | Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế , lan can, không theo người lạ, trêu động vật, hút thuốc lá có hại cho sứckhỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá,…) | HĐNT |  | HĐC |
| 217 | Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc và cung cấp được một số thông tin để hỗ trợ tìm người thân | Tên và số điên thoại của người thân. Địa chỉ gia đình | Tên và số điên thoại của người thân. Địa chỉ gia đình | HĐC | HĐC |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"BẢN THÂN" |
| Nhánh1 | Nhánh2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Tôi là ai | Cơ thể của tôi | Nhu cầu của bé |
| 228 | Biết sử dụng đúng giác quan, phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ…để nhận ra đặcđiểm nổi bật của đối tượng) | Các giác quan và chức năng của các giác quan | Tiết học: Khám phá đôi bàn chân |  | HĐH |  |
| 230 | Biết một số bộ phận cơ thể con người và cơ thể luôn thay đổi, phát triển | Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng | Trò chơi: Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng | HĐG |  | HĐC |
| 268 | Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây.Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhângây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây | Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| 280 | Có một số hiểu biết về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| 286 | Thực hiện được một số thao tác đơn giản với máy tính | Một số thao tác cơ bản với máytính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột (kích đơn) | Một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột (kích đơn) | HĐC |  | HĐG |
|  | Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi | Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi | Tiết học: Ghép đôi |  |  | HĐH |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"BẢN THÂN" |
| Nhánh1 | Nhánh2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Tôi là ai | Cơ thể của tôi | Nhu cầu của bé |
| 306 | Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày | Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, biển số xe…) | Trò chơi "Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại,…)" |  | HĐG | HĐC |
| 328 | Chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật…) | So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông,hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật | Tiết học: Phân biệt hình tròn hình vuông |  | HĐH |  |
| Tiết học: Phân biệt hình tam giác hình chữ nhật | HĐH |  |  |
| 331 | Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản | Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản | Trò chơi: Sử dụng các vật liệukhác nhau để tạo ra các hình đơn giản | HĐG |  | HĐNT |
| 349 | Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, đặc điểm bên ngoài, sởthích của bản thân khi được hỏi, trò chuyện | Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân | Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân | ĐTT | HĐG | HĐC |
| 352 | Nói được họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong giađình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình | Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình | Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình | ĐTT | ĐTT | HĐC |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"BẢN THÂN" |
| Nhánh1 | Nhánh2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Tôi là ai | Cơ thể của tôi | Nhu cầu của bé |
| 358 | Nói được họ tên và một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt độngcủa trẻ ở trường khi được hỏi, tròchuyện | Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường | Phân biệt bạn trai, bạn gái | HĐG | HĐG | HĐC |
| 381 | Có khả năng nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp | Nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp | Nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp | HĐG |  | HĐNT |
| 385 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể,truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | HĐG | HĐC |  |
| Kể chuyện cho trẻ nghe: Củ cảitrắng | HĐC |  | HĐC |
| Kể chuyện cho trẻ nghe: Gấu conbị sâu răng | ĐTT | HĐC | ĐTT |
| Tiết học :Kể chuyện cho trẻ nghe: Cậu bé mũi dài | HĐH |  |  |
| 386 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Tiết học: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: Tâm sự của cái mũi |  | HĐH |  |
| Tiết học : Dạy trẻ đọc thuộc thơ: "Tâm sự của cái mũi" |  | HĐH |  |
| Tiết học : Dạy trẻ đọc thuộc thơ: "Ăn quả" |  |  | HĐH |
| Tiết học: Trẻ đọc thuộc bài đồng dao: Tay đẹp |  | HĐH |  |
| 387 | Nhận ra một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi) | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi) | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi) | ĐTT | HĐNT | HĐC |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"BẢN THÂN" |
| Nhánh1 | Nhánh2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Tôi là ai | Cơ thể của tôi | Nhu cầu của bé |
| 396 | Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm | Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm | Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm | HĐG | HĐG | HĐC |
| 402 | Kể lại được sự việc có nhiều tìnhtiết | Kể lại sự việc có nhiều tình tiết | Kể lại sự việc có nhiều tình tiết | HĐG |  | HĐG |
| 407 | Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc | Kể lại chuyện đã được nghe | Kể lại chuyện theo trình tự diễn biến câu chuyện | HĐG |  | HĐG |
| 413 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"… trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"… trong giao tiếp | HĐG | HĐC | VS-AN |
| 419 | Biết đặt và trả lời các câu hỏi đơn giản | Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"; "Để làm gì?" | Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"; "Để làm gì?" | HĐNT | HĐNT |  |
| 427 | Biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh | Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh | Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh |  | HĐNT | HĐG |
| 433 | Biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Có ý thức giữ gìn và bảo vệ sách | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách | HĐG | HĐC |  |
| 440 | Có khả năng nhận dạng về một sốchữ cái | Nhận dạng một số chữ cái | Nhận dạng một số chữ cái |  | HĐC | HĐG |
| 443 | Biết sử dụng kí hiệu để "viết": tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng… | Tập tô, tập đồ các nét chữ | Tập tô, tập đồ các nét chữ |  | HĐC |  |
| 453 | Trẻ biết một số ngày quan trọng, ýnghĩa | Trẻ biết một số ngày quan trọng, ýnghĩa | Tiết học : Mừng sinh nhật bé | HĐH |  |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"BẢN THÂN" |
| Nhánh1 | Nhánh2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Tôi là ai | Cơ thể của tôi | Nhu cầu của bé |
| 470 | Nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh | Một số trạng thái cảm xúc ( vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh | Một số trạng thái cảm xúc ( vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh |  | HĐC | HĐG |
| 490 | Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi | Thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ | Thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ | HĐG |  | HĐNT |
| 498 | Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung(chơi, trực nhật) | Phối hợp cùng bạn trong chơi, trực nhật | Phối hợp cùng bạn trong chơi, trực nhật |  | HĐG | VS-AN |
| 502 | Biết phân biệt hành vi " đúng" - "sai", " tốt" - " xấu" | Phân biệt hành vi" đúng" - " sai", "tốt" - " xấu" | Phân biệt hành vi" đúng" - " sai"," tốt" - " xấu" | HĐG | HĐC | HĐNT |
| 513 | Biết bảo vệ môi trường xung quanh khi được nhắc nhở | Hành vi bảo vệ môi trường | Hành vi bảo vệ môi trường | HĐG | HĐNT |  |
| 521 | Biết bộc lộ cảm xúc( vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng) và sử dụng các từ gợi cảm để nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bậtcủa sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Nghe âm thanh, các bài hát, bảnnhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Nghe âm thanh, các bài hát, bảnnhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật |  | HĐNT | HĐG |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"BẢN THÂN" |
| Nhánh1 | Nhánh2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Tôi là ai | Cơ thể của tôi | Nhu cầu của bé |
| 527535536543 | Thích nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bảnnhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) | Nghe và nhận ra các loại nhạckhác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) |  | HĐC | ĐTT |
| Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hátVận động nhịp nhàng theo giaiđiệu, nhịp điệu của các bài hát, bảnSử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấuVẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | Tiết học: Dạy trẻ múa : " Tay thơm tay ngoan" |  | HĐH |  |
| Tiết học : Dạy múa : " Đôi mắtxinh" |  | HĐH |  |
| Tiết học: Dạy trẻ VTTTTPH: Bầu và bí |  |  | HĐH |
| Tiết học: Vẽ áo bạn trai bạn gái |  | HĐH |  |
| 546549 | Biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cụcBiết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết | Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cụcLàm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết | Tiết học : In bàn tay theo mẫu | HĐH |  |  |
| Tiết học : Nặn các loại quả |  |  | HĐH |
| 555 | Biết pha trộn màu để tạo ra màumới | Pha trộn màu nước | Pha trộn màu nước |  | HĐG | HĐC |
| 561 | Có khả năng lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc | Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc | Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc | HĐNT |  | HĐC |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"BẢN THÂN" |
| Nhánh1 | Nhánh2 + 3 | Nhánh 4 |
|  | Tôi là ai | Cơ thể của tôi | Nhu cầu của bé |
| 567 | Có khả năng tự chọn dụng cụ, vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích | HĐNT | HĐG |  |
| 572 | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | HĐC |  | HĐG |
|  | **Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề** | **53** | **51** | **55** |
| Trong đó: - Đón trả trẻ | 5 | 1 | 5 |
| - Thể dục sáng | 1 | 1 | 1 |
| - Hoạt động góc | 20 | 11 | 14 |
| - Hoạt động ngoài trời | 7 | 8 | 9 |
| - Vệ sinh - ăn ngủ | 6 | 5 | 6 |
| - Hoạt động chiều | 9 | 15 | 15 |
| - Thăm quan dã ngoại | 0 | 0 | 0 |
| - Lễ hội | 0 | 0 | 0 |
| **- Hoạt động học** | **5** | **10** | **5** |
|  *Chia ra : + Giờ thể chất* | *1* | *2* | *1* |
| *+ Giờ nhận thức* | *1* | *2* | *1* |
| *+ Giờ ngôn ngữ* | *1* | *3* | *1* |
| *+ Giờ TC-KNXH* | *1* | *0* | *0* |
| *+ Giờ thẩm mỹ* | *1* | *3* | *2* |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : BẢN THÂN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Tôi là ai** | 1 | Từ: 02/10 - 6/10/2023 | Phạm Thị Phương |  |
| **Cơ thể tôi** | 2 | Từ: 09/10 - 20/10/2023 | Phạm Thị Phương |  |
| **Nhu cầu của bé** | 1 | Từ : 23/10 - 27/10/2023 | Phạm Thị Phương |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh: “Tôi là ai”** | **Nhánh: “Cơ thể tôi”** | **Nhánh: “ Nhu cầu của bé”** |
| **Giáo viên** | - Lên kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực phát triển có nội dung chủ đề phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ - Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề bản thân- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho trẻ hoạt động- Sắp xếp, trang trí các góc chơi- Soạn giáo án trước khi lên lớp.- Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.- Sưu tầm tranh ảnh,nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.- Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề để phụ huynh cùng cô cung cấp thêm kiến thức cho trẻ.- Có kế hoạch rèn trẻ yếu, kém. | - Lên kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực phát triển có nội dung chủ đề phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ - Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề bản thân- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho trẻ hoạt động- Sắp xếp, trang trí các góc chơi- Soạn giáo án trước khi lên lớp.- Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.- Sưu tầm tranh ảnh,nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.- Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề để phụ huynh cùng cô cung cấp thêm kiến thức cho trẻ.- Có kế hoạch rèn trẻ yếu, kém. | - Lên kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực phát triển có nội dung chủ đề phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ - Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề bản thân- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho trẻ hoạt động- Sắp xếp, trang trí các góc chơi- Soạn giáo án trước khi lên lớp.- Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.- Sưu tầm tranh ảnh,nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.- Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề để phụ huynh cùng cô cung cấp thêm kiến thức cho trẻ.- Có kế hoạch rèn trẻ yếu, kém. |
| **Nhà trường** | - Mua nguyên vật liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề- Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Mua nguyên vật liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề- Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Mua nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề- Duyệt kế hoạch cho giáo viên |
| **Phụ huynh** | - Sưu tầm giúp cô một số tranh, ảnh, hoạ báo, các phế liệu để cô làm đồ dùng đồ chơi.- Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trước khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ. | - Sưu tầm giúp cô một số tranh, ảnh, hoạ báo, các phế liệu để cô làm đồ dùng đồ chơi.- Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trước khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ. | - Sưu tầm giúp cô một số tranh, ảnh, hoạ báo, các phế liệu để cô làm đồ dùng đồ chơi.- Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trước khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ. |
| **Trẻ** | - Trẻ có kiến thức về bản thân - Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên.- Mang một số nguyên vật liệu giúp cô làm đồ dùng đồ chơi.- Giúp cô chuẩn bị một số đồ dùng đồ chơi (tô màu, vẽ, xé, dán......)- Làm quen một số bài hát bài thơ, câu chuyện về chủ đề bản thân- Sưu tầm tranh ảnh, sách báo, nguyên vật liêu giúp cô. | - Trẻ có kiến thức về bản thân - Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên.- Mang một số nguyên vật liệu giúp cô làm đồ dùng đồ chơi.- Giúp cô chuẩn bị một số đồ dùng đồ chơi (tô màu, vẽ, xé, dán......)- Làm quen một số bài hát bài thơ, câu chuyện về chủ đề bản thân- Sưu tầm tranh ảnh, sách báo, nguyên vật liêu giúp cô | - Trẻ có kiến thức về bản thân - Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên.- Mang một số nguyên vật liệu giúp cô làm đồ dùng đồ chơi.- Giúp cô chuẩn bị một số đồ dùng đồ chơi (tô màu, vẽ, xé, dán......)- Làm quen một số bài hát bài thơ, câu chuyện về chủ đề bản thân- Sưu tầm tranh ảnh, sách báo, nguyên vật liêu giúp cô |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: BẢN THÂN**

| **TT** | **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5**  | **Thứ 6** | **Thứ 7** |
| **1** | **Đón trẻ** | - Nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép trước khi vào lớp. Trò chuyện với phụ huynh về cách chăm sóc và phòng bệnh cho trẻ- Trò chuyện với trẻ về chủ đề “Bản thân”.- Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề bản thân ( Đôi mắt xinh, tay thơm tay ngoan, cái mũi...) - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản- Nhận ra một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép “vâng ạ”, “dạ”, “ thưa”...trong giao tiếp |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | \* Khởi động: Cho trẻ đi kết hợp với các kiểu đi: đi nhanh, chậm..về đội hình 3 hàng dọc theo tổ\*Trọng động- Hô hấp: Hít vào, thở ra.- Tập bài tập PTC lần 1 nhịp đếm 4lx4N + ĐT1: Tay: Hai tay ra trước gập vào + ĐT2: 2 chân đưa ra trước vuông góc+ ĐT3: 2 tay chống hông nghiêng người sang 2 bên.+ĐT4 : Bật tiến lên lùi xuống- Lần 2 kết hợp với bài “ Đôi mắt xinh, tay thơm tay ngoan”\*Trò chơi: “ Dấu tay, dấu chân, tay phải, tay trái”\* Hồi tĩnh- Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập |  |
| **3** | **Hoạt động học** | Tuần 1.Tôi là ai | Ngày 2/10/23**PTTCKNXH**Mừng sinh nhật bé  | Ngày 3/10/23**PTTC**Đi khuỵu gối | Ngày 4/10/23 **PTNT**Phân biệt hình tam giác- hình chữ nhật | Ngày5/10/23**PTNN**Kể chuyện cho trẻ nghe “ Cậu bé mũi dài” | Ngày 6/10/23**PTTM**In bàn tay (M) | Ngày7/10/23**PTTC**Dạy trẻ kĩ năng gấp quần áo |  |
| Tuần 2 + 3: Cơ thể của tôi | Ngày:9/10/23**PTNT**Khám phá đôi bàn chân | Ngày:10/10/23 **PTNN**Dạy trẻ thuộc thơ: Tâm sự của cái mũi | Ngày11/10/23**PTTC**Bò chui qua cổng | Ngày12/10/23**PTNN**Dạy trẻ đồng dao: Tay đẹp . | Ngày13/10/23 **PTTM**Dạy trẻ múa: Tay thơm tay ngoan | Ngày 14/10**PTNN**Kể chuyện: Gấu con bị sâu răng |  |
| Ngày:16/10/23**PTNT**Phân biệt hình tròn- hình vuông | Ngày:17/10/23 **PTTC** Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 điểm zíc zắc) | Ngày:18/10/23**PTTM**DạyVĐ múa:"Đôi mắt xinh" | Ngày:19/10/23 **PTNN** Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ “Tâm sự của cái mũi” | Ngày20/10/23 **PTTM**Vẽ áo bạn trai, bạn gái | Ngày21/10/23 **TCKNXH** Đôi bàn tay yêu thương |  |
|  |  | Tuần 4Nhu cầu của bé | Ngày 23/10/23**PTNT**Ghép đôi | Ngày24/10/23**PTTC**Bật xa 35-40cm | Ngày 25/10/23**PTTM**Nặn các loại quả  ( ĐT) | Ngày26/10/23**PTNN**Dạy trẻ thuộc thơ: Ăn quả | Ngày27/10/23**PTTM** Dạy VTTTC: Bầu và bí\* | Ngày28/10/23**PTNN**Dạy trẻ học thuộc thơ: “ Bác bầu, bác bí” |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | Tuần 1Tôi là ai | Ngày 2/10/23- Quan sát cây cọ- TC: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do " | Ngày 3/10/23- Quan sát cây sấu- TC. Thả đỉa ba ba- Chơi tự do. | Ngày 4/10/23- Quan sát thời tiết-TC: Xi bô khoai- Chơi tự do | Ngày5/10/23 – - Quan sát cây nhãn- TC: Cướp cờ - Chơi tự do. | Ngày 6/10/23- Quan sát cây lan nhảy dù-TC: Kéo co - Chơi tự do. | Ngày 7/10/23- Quan sát cây hoa đồng tiền-TC: Cây cao cỏ thấp- Chơi tự do. |  |
| Tuần 2+3Cơ thể tôi | Ngày9/10/23- Tập luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng - TC: Hái hoa- Chơi tự do  | Ngày10/10/23- Biết thói quen ăn tốt, không tốt vơi bản thân- TC: Cướp cờ- Chơi tự do. | Ngày11/10/23- Quan sát cây dâu tây-TC: Kéo co- Chơi tự do  | Ngày12/10/23- Quan sát cây lưỡi hổ\*TC: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do | Ngày13/10/23- Lao động tập thể: Nhặt lá cây-TC: Bịt mắt bắt dê. Chơi tự do  | Ngày14/10/23- Quan sát cây rau cải- TC: Ăn bánh- Chơi tự do |  |
| Ngày16/10/23- Quan sát cây sống đời - TC: Tay đẹp- Chơi tự do | Ngày17/10/23- Quan sát cây nhãn- TC: Thả đỉa ba ba- Chơi tự do :  | Ngày18/10/23- Quan sát chợ quê-TC: Lộn cầu vồng- Chơi tự do | Ngày19/10/23- Quan sát cây hoa sử quân tử- TC: Trồng nụ trồng hoa- Chơi tự do | Ngày20/10/23- Quan sát cây rau mùng tơi-TC: Con cua đá- Chơi tự do | Ngày21/10/23- Quan sát cây hoa đồng tiền- Chơi ô tô và chim sẻ- Chơi tự do |  |
|  |  | Tuần4 Nhu cầu của bé | Ngày23/10/23- Nhận biết thực phẩm theo 4 nhóm-TC: Gieo hạt- Chơi tự do | Ngày24/10/23- Quan sát cây rau cải-TC: Cây cao cỏ thấp- Chơi tự do | Ngày25/10/23- Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc, tốt cho sức khỏe đảm bảo dinh dưỡng-TC: Thả đỉa ba ba - Chơi tự do | Ngày26/10/23- Quan sát cây rau ngót-TC: Lộn cầu vồng- Chơi tự do | Ngày 27/10/23- Lao động nhặt lá cây sân trường -TC: Cướp cờ- Chơi tự do | Ngày 28/10/23- Quan sát cây sấu- TC: Mèo đuổi chuột- Chơi tự do |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | - Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng- Rèn luyện kỹ năng lau mặt- Phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người- Mời cô, mời bạn khi ăn- Rèn luyện thao tác rửa tay, rửa mặt- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi )- Rèn cho trẻ thói quen ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc |  |
| **6** | **HĐC** | Tuần 1Tôi là ai | Ngày 2/10/23- Dạy trẻ nội quy lớp học- T/C; Lộn cầu vồng- Nêu gương  | Ngày 3/10/23- Dạy trẻ nhận ký hiệu ca- T/C: Kéo cưa lừa xẻ- Nêu gương bé ngoan | Ngày 4/10/23 - Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện - Nêu gương bé ngoan  | Ngày 5/10/23- Dạy trẻ nhận ký hiệu khăn mặt- Nêu gương bé ngoan | Ngày 6/10/23- Trò chuyện với trẻ 1 số hành vi (không theo người lạ- Nêu gương bé ngoan | Ngày 7/10/23- Vẽ, tô được 1 số hình đơn giản, gần gũi- Nêu gương bé ngoan cuối tuần |  |
| Tuần2 +3Cơ thể tôi | Ngày 9/10/23- Tập luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng- T/C: Cướp cờ- Nêu gương | Ngày 10/10/23- Nhận biết một số hành vi tốt trong vệ sinh cá nhân trẻ- Nêu gương. | Ngày11/10/23- Làm quen bài thơ: Tâm sự của cái mũi- Nêu gương | Ngày12/10/23- Dạy trẻ nhận biết các kí hiệu cốc, khăn mặt- Nêu gương. | Ngày13/10/23- Hát: Đôi mắt xinh- Nêu gương. | Ngày14/10/23- Kể chuyện: Gấu con bị sâu răng |  |
|  Ngày16/10/23- Dạy trẻ thao tác rửa mặt- Nêu gương bé ngoan |  Ngày 17/10/23- Ôn lại bài thơ: “Tâm sự của cái mũi”- Nêu gương bé ngoan | Ngày 18/10/23- Ôn lại bài hát về chủ đề - Nêu gương bé ngoan | Ngày19/10/23- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về chủ đề | Ngày 20/10/23- Văn nghệ cuối tuần.- Nêu gương cuối tuần | Ngày 21/10/23- Tâp tô, tập đồ các nét chữ |  |
|  |  | Tuần 4: Nhu cầu của bé |  Ngày 23/10/23- Làm quen với bài hát “ Bầu và bí”- Nêu gương | Ngày 24/10/23- Dạy trẻ thao tác rửa tay- Nêu gương | Ngày 25/10/23- Dạy trẻ nhận kí hiệu ca cốc- Nêu gương | Ngày 26/10/23-Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi - Nêu gương | Ngày 27/10/23- Kể chuyện cho trẻ nghe “ Cậu bé mũi dài”- Nêu gương | Ngày 28/10/23- Dạy trẻ cách pha trộn màu nước |  |

**V.KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC.CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên góc** | **Mục đích yêu cầu** | **Các hoạt động trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Các chủ đề nhánh** |
| **Tôi là ai** | **Cơ thể tôi** | **Cơ thể tôi** | **Nhu cầu của bé** |
| **1.Góc xây dựng** |
| Xây dựng ngôi nhà bé | -Trẻ biết xây dựng khuôn viên cho ngôi nhà của bé, bố trí các phòng cho phù hợp.- Biết lắp ráp các công trình từ các nguyên học liệu sẵn có để tạo thành các công trình theo mẫu gợi ý của cô giáo hoặc theo ý tưởng của trẻ.- Biết phân công công việc cho các bạn cùng chơi và giữ gìn đồ dùng đồ chơi cẩn thận | **-**Thực hiện thao tác của bác thợ xây: Cầm bay xây để xây, cho vữa vào gạch để xây, lắp ráp, sắp xếp các công trình theo mẫu gợi ý, theo ý tưởng của trẻ…. | - Gạch xây dựng.- Hoa,thảm cỏ,lắp ghép, ngôi nhà- Dụng cụ xây dựng: Xô, bay, bàn xoa,..- Các loại cây ăn quả | x |  |  |  |
| Xây khu vui chơi thể chất  |  | x | x |  |
| Xây siêu thị thực phẩm |  |  |  | x |
| **2. Góc phân vai** |
| \*Bế emGia đình 4c1 | - Trẻ biết bế em, cho em ăn, ru em ngủ, chăm sóc cho em: tắm, gội đầu, rửa mặt, … | - Thực hiện 1 số thao tác bế em, cho em ăn, ru em ngủ | - Búp bê-1 số món ăn cho em bé- Dụng cụ cho em ăn | x | x | x | x |
| \*Bác sỹBác sĩ gia đình | - Khám chữa bệnh cho mọi người | - Làm công việc của bác sỹ khám bệnh, kê đơn thuốc, tiêm,.. | - Dụng cụ y tế: ống nghe, kim tiêm- Áo bác sỹ- Thuốc tâythuốc bắc… | x | x | x | x |
| **\***Bán hàngCửa hàng 4C1Siêu thị của béSiêu thị Vimat | -Trẻ biết gọi tên,giới thiệu các mặt hàng trong góc bán hàng. Nói được giá của từng sản phẩm với khách hàng. Lấy đúng mặt hàng,số lượng hàng theo yêu cầu của khách.-Biết sắp xếp hàng theo từng nhóm,biết tự định giá cho từng sản phẩm và hình ảnh giới thiệu về các mặt hàng.-Biết mời chào khách ,tự tin khi giao tiếp mời khách,biết nói lời cảm ơn ,hẹn gặp lại khách bằng phép lịch sự,cúi đầu chào.-Biết lấy tiền của khách và trả lại tiền nếu thừa.-Biết giới thiệu tên từng sản phẩm cho khách,biết chào mời khách niềm nở-Biết thực hiện công việc được giao,biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi. | - Trẻ thực hiện các công việc, thao tác của bác bán hàng: Mời khách, giới thiệu hàng, nói giá tiền; cản ơn….. | -Mô hình đồ chơi, Lật đật, vòng, bóng bay, đồ chơi ô tô, đồ chơi đu quay, cầu trượt- Bán 1 số loại quần áo trẻ em, mũ, ô, dép | x |  |  |  |
|  | x | x |  |
| -Một số rau -củ - quả-1 số loại nước uống:sữa, nước giải khát,..sữa chua, sữa vinamiu, bánh kẹo, bánh mì, bánh bao |  |  |  | x |
| \*Nấu ănĐầu bếp nhí | - Biết chế biến nấu ăn một số món ăn đơn giản: cá rán, rau xào, trứng cuộn,..- Biết thực hiện công việc được giao,biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi.- Bày và trang trí đồ ăn đẹp mắt.  | -Thực hiện công việc của bác đầu bếp+Thực hiện 1 số thao tác sơ chế, chế biến món ăn :làm cá, rửa rau, đập trứng, gói bánh đa nem, nấu bánh đa cua | -1 số nguyên liệu : rau, tôm, cá, trứng, thịt-1 số đồ dùng đồ chơi nấu ăn: xoong, bát, đĩa, thìa,.. | x | x | x | x |
| Món cá rán |  |  | x |  |  |  |
| Món trứng tráng |  |  |  | x |  |  |
| Món bánh đa cua |  |  |  |  | x |  |
| Món bánh đa nem |  |  |  |  |  | x |
| **3.Góc học tập** |
| **\*Góc toán**- Phân biệt 1 và nhiều | - Trẻ biết gắn đúng quân chơi theo mẫu gợi ý | -Trẻ thực hiện đúng theo yêu cầu của cô | - Lô tô đồ chơi Lật đật, vòng, trong chóng | x |  |  |  |
| - Bé ghép các chấm tròn thành số | -Bé biết xếp các loại, đồ dùng, đồ chơi theo mẫu của cô-Trẻ biết phân nhóm, phân loại đồ dùng đồ chơi trong chủ đề bản thân | - Trẻ thực hiện chơi các bảng chơi theo mẫu gợi ý | -Lô tô các loai quần áo, mũ dép các loại- Thẻ số-Bảng chơi- Que tính- Xúc xắc- hình học tròn, vuông, tam giác, chữ nhật-Trẻ ghép hình bằng ống mút, nối hình bằng dây |  | x |  |  |
| -Bé tìm quy luật của con số và gắn đối tượng theo số lượng |
| -Ai nhanh hơn |
| \*Góc khám phá-Trẻ phân loại đồ dùng, đồ chơi của trẻ- Ghép hình theo mẫu- Nhím tìm số- Gắn hình sao cho đúng- Nối hình bằng dây | x |  | x | x |
| **\*Góc văn học** | -Trẻ biết lật giở sách, xem tranh và kể chuyện theo tranh.-Trẻ dùng rối và kể chuyện sáng tạo dưới sự giúp đỡ của cô giáo- Xem tranh chuyện các loại về chủ đề | Đọc thơ chữ to, xem tranh, xem sách, kể chuyện sáng tạo | -Tranh thơ chữ to- Rối dẹt-Tranh truyện | x | x | x | x |
| **4\*Góc nghệ thuật** |
| Bé yêu nghệ thuật- Bé dán mếch xốp- Bé chơi sápmàu - Bé chơi với len- Bé cắt dán- Bé chơi với lá cây-Bé chơi với đề can- Bé làm con lật đật- Bé làm đồ chơi- In cắt dán quả bóng | - Trẻ biết lựa chọn các nguyên học liệu thiên nhiên sẵn có của địa phương để làm ra những đồ dùng làm áo, mũ, váy, dép- Trang trí đôi bàn tay, bàn chân, môi, mắt, …- Thích thú khi hoàn thành công việc làm ra sản phẩm- Biết luân chuyển sản phẩm giao lưu góc chơi- Biết in một số đồ dùng đồ chơi theo chủ đề | in,tô,vẽ, cắt.xé,dán,dính.trang trí các loại đồ dùng, đồ chơi, trang phục | - Giấy các loại- Vỏ hộp các loại- Vỏ hộp sữa chua- Giấy vải, giấy bọc quà, giấy màu- Ống mút- Lá cây khô các loại- Keo, kéo, hồ dán, băng dính 2 mặt, đất nặn, giấy màu, mút xốp, đề can, rơm , lá khô....- Hình ảnh mẫu gợi ý các bước làm ra các sản phẩm | x | x | x | x |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “TÔI LÀ AI”**

**Thứ 2 ngày 2 tháng 10 năm 2023**

**Hoạt động học : Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội**

**Đề tài : Mừng sinh nhật bé**

**I.Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết được tên, tuổi, ngày sinh nhật của mình, thể hiện được tâm trạng vui mừng, phấn khởi khi được tổ chức sinh nhật và dự sinh nhật của bạn, biết nói lời chúc mừng sinh nhật tới bạn bè.

- Rèn kỹ năng sử dụng các loại nguyên học liệu để tạo ra một số món quà sinh nhật.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ ngoan ngoãn vâng lời cô giáo và những người thân của bé

**II. Chuẩn bị**

- Bài hát “Khúc hát mừng sinh nhật”, “ Mừng sinh nhật”.

- Video về các hoạt động của các bạn trong ngày sinh nhật

- Giấy màu, bìa cứng, kéo, keo..

- Hoa, các loai quả bằng nhựa, mô hình bánh sinh nhật, nến.

**III. Cách tiến hành**

 **3.1.Hoạt động 1: Hộp quà bí mật**

- Cô tặng cho cả lớp 1 hộp quà bí mật và cho trẻ đoán

- Hỏi trẻ: Trong hộp quà có gì?

- Vậy hôm nay là sinh nhật ai nhỉ?

- Cô gợi ý dẫn dắt trẻ vào bài

 **3.2.Hoạt động 2: Sinh nhật bé**

- Cô dẫn dắt cho trẻ xem video về ngày sinh nhật Duy

- Cô hỏi trẻ chúng mình vừa xem video sinh nhật của bạn nào?

+ Trong ngày sinh nhật của bạn Duy có những gì?

+ Có những ai đến dự sinh nhật bạn?

+ Tâm trạng bạn Duy khi được tổ chức như thế nào?

+ Cảm xúc của mọi người ntn khi tới dự sinh nhật?

+ Chúng mình có nhớ ngày sinh nhật của chúng mình không? (Cô cho trẻ nói ngày sinh nhật của mình)

+ Chúng mình đã được tổ chức sinh nhật bao giờ chưa?

+ Ai tổ chức sinh nhật cho con?

- Bố mẹ đã chuẩn bị những gì trong ngày sinh nhật

- Con thích điều gì trong ngày sinh nhật của mình nhất

+ Trong ngày sinh nhật của con con thích nhất món quà nào?

+Con sẽ nói gì khi được nhận quà?

+ Khi được tổ chức sinh nhật các con cảm thấy ntn?

 **3.3.Hoạt động 3: Quà tặng sinh nhật**

- Hôm nay là sinh nhật bạn Trung đấy các con ạ! Chúng mình có muốn tổ chức sinh nhật cho bạn Trung không?

- Vậy cô cháu mình cùng làm những món quà thật đẹp để tặng bạn nhé.

- Cô chia lớp thành 3 tổ:

+ Tổ một: Bọc hộp quà.

+ Tổ hai: Trang trí bưu thiếp.

+ Tổ 3: Bày mâm bánh

- Cô cho trẻ mang những món quà lên trang trí vào mâm cỗ cho cả lớp hát bài “ Mừng sinh nhật”

- Cô hỏi tâm trạng của Trung khi mà được tổ chức sinh nhật ntn?

- Con ước gì trong ngày sinh nhật

- Cô cho trẻ tặng quà bạn Trung và nói lời chúc mừng sinh nhật bạn Trung

- Cô nói lời chúc mừng sinh nhật bạn Trung.

- Liên hoan văn nghệ cô chụp ảnh lưu niệm

**IV. Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 3 ngày 3 tháng 10 năm 2023**

**Hoạt động học: Phát triển thể chất**

**Đề tài : Đi khuỵu gối**

**I Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, biết đi thẳng người, đầu gối hơi khuỵu, đầu không cúi, mắt nhìn về phía trước 2 tay chống hông để giữa thăng bằng cơ thể

- Rèn kỹ năng sự khéo léo của cơ thể, phát triển tố chất vận động của trẻ

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ chăm tập thể dục thể thaogiúp cho cơ thể khoẻ mạnh.

**II Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng

- Dây thừng để chơi kéo co.

- 2 vạch xuất phát

**IIICách tiến hành**

 **HĐ 1: Khởi động**

- Cô cho trẻ đi thành hình vòng tròn đi các kiểu đi ( đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót, đi bằng mũi bàn chân )và về 3 hàng dọc

**HĐ2: Trọng động**

-Tập BTPTC: Cho trẻ tập theo nhịp đếm 4l x 4n

+ĐT1: 2 tay đưa ra phía trước

+ĐT2: Đưa từng chân vuông góc với thân người.

+ĐT3: 2 tay đưa lên cao cúi gập người về trước

+ ĐT4: Bật chụm tách chân

-Tập lần 2 + Tập kết hợp với bài hát "Đôi mắt xinh"

- ĐTNM: ĐT2: 2 lần x 4 nhịp.

**- VĐCB: Đi khuỵu gối**

- Cô cho trẻ đi trải nghiệm các kiểu đi. Cô thống nhất vận động: Đi khuỵu gối

- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích

- Cô gọi 1 trẻ lên lần 2 + phân tích động vân động: Tư thế chuẩn bị hai tay chống hông mắt nhìn về phía trước gối khuỵu xuống. Khi có hiệu lệnh cô đi về phía trước gối khuỵu xuống, khi đi mắt nhìn về phía trước và gối luôn luôn khuỵu, khi đi 2 tay chóng hông để giữ thăng bằng cho cơ thể không bị ngã

- Cô cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện( Cô sửa sai).

- Cô cho lần lượt cho các tổ, nhóm, cá nhân trẻ lên tập bằng nhiều hình thức khác nhau ( Cô sửa sai cho trẻ )

- ĐT: Tên VĐCB ?

 **\*Trò chơi : Kéo co**

- Cô giới thiệu tên trò chơi kéo co

- Cách chơi: Cô cho trẻ chia làm 2 đội, mỗi đội có số thành viên bằng nhau, tương đương ngang sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội chọn thành viên có sức khỏe tốt để đứng ở vị trí đầu tiên, mỗi thành viên tham gia kéo co nắm chặt sợi dây thừng của bên mình lại. Khi có tín hiệu của cô thì 2 đôi tiến hành kéo sao cho dây thừng về phía bên mình.

- Luật chơi: Nếu đội nào dẫm vạch trước thì đồng nghĩa với việc là đội đó thua cuộc.

 - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

 **HĐ3:Hồi tĩnh.**

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 2-3 vòng trên nền nhạc bài hát “ Đôi mắt xinh”

**IV. Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 4 ngày 04 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Phân biệt hình tam giác- hình chữ nhật**

**I. Mục đích yêu cầu**

 - Trẻ nhận biết, phân biệt được hình tam giác- hình chữ nhật. Nêu được đặc điểm của hình và nhận ra những vật có dạng hình chữ nhật, hình tam giác

- Rèn kỹ năng nhận biết, phân biệt, khả năng quan sát, của trẻ. Kỹ năng so sánh sự giống và khác nhau giữa hình chữ nhật, hình tam giác

- Trẻ có nề nếp, chú ý trong giờ học, tích cực tham gia hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có 1 hình chữ nhật và 1 hình tam giác.

- Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn.

- Mỗi trẻ 20 que tính.

**HĐ1: Bé biết hình gì?**

- Cho trẻ vui hát “Đôi mắt xinh” di chuyển về góc Toán học để khám phá có những hình gì trên bảng (Hình tam giác, hình chữ nhật)

- Cô hỏi: Ngoài những hình này còn có những hình gì nữa?

- Giới thiệu bài học.

**HĐ2. Dạy** **trẻ phân biệt hình chũ nhật, hình tam giác :**

- Cô tặng các con một rổ đồ dùng. Các con xem cô đã tặng cho các con những gì?

- Giờ các con nhìn lên bảng và chọn hình giống như hình của cô nào.

- Các con có nhận xét gì về hình chữ nhật?

(Cho trẻ sờ tay theo đường bao của hình.)

- Các con sờ cạnh của hình chữ nhật con thấy cạnh hình chữ nhật thế nào?

- Chiều dài của các cạnh hình chữ nhật như thế nào với nhau? Gồm 2 cạnh dài bằng nhau, 2 cạnh ngắn bằng nhau

- Hình chữ nhật có mấy cạnh, mấy góc? Cho trẻ đếm số cạnh, góc của hình

- Hình chữ nhật có lăn được không? Vì sao?

- Các con hãy đặt hình chữ nhật xuống bảng và lấy que tính xếp cho cô một hình chữ nhật nào!

- Cô cho trẻ xếp hình bằng que tính và cô hỏi trẻ hình chữ nhật được xếp bằng mấy que tính?

=> Cô khái quát: Hình chữ nhật có 4 cạnh gồm 2 cạnh dài và 2 cạnh ngắn, 4 góc bằng nhau, hình chữ nhật không lăn được vì có cạnh có góc. Bây giờ các con hãy cất hình chữ nhật và que tính vào rổ.

- Cô và cho các con tìm hiểu đặc điểm các hình gì?

\* Tìm hiểu hình tam giác.

+ Hình gì đây? Các con có nhận xét gì về hình tam giác? (Cho trẻ sờ tay theo đường bao của hình và lăn hình)

- Các con sờ cạnh của hình tam giác con thấy cạnh hình tam giác thế nào?

- Hình tam giác có mấy cạnh, mấy góc? (Cho trẻ đếm số cạnh, góc của hình tam giác)

- Hình tam giác có lăn được không? Vì sao? (Hình tam giác không lăn được vì có cạnh có góc)

- Các con hãy đặt hình tam giác xuống bảng và lấy  que tính xếp cho cô một hình tam giác nào!

- Cô cho trẻ xếp hình bằng que tính và hỏi trẻ hình tam giác được xếp bằng mấy que tính?

=> Cô khái quát : Hình tam giác có 3 cạnh, 3 góc, hình tam giác không lăn được vì có cạnh có góc. Bây giờ các con hãy cất hình tam giác và que tính vào rổ.

- Tiếp tục nhìn lên bảng và chọn hình giống như hình của cô nào.

**\* So sánh:**

+ Hình tam giác và hình chữ nhật khác và giống nhau ở điểm nào?

=> Cô khái quát: + Khác nhau: Hình chữ nhật có 4 cạnh, 4 góc bằng nhau, hình tam giác có 3 cạnh, 3 góc.

                          + Giống nhau đều là hình học và không lăn được, có các cạnh và các góc.

**HĐ 3: Bé vui cùng hình học**

**\*Trò chơi 1: Ai khéo tay.**

- Cách chơi: Các con sử dụng các que tính đã có trong rổ đồ dùng của mình, bằng đôi tay khéo léo ghép các que tính thành các hình để tạo ra nhiều ngôi nhà.

- Cho trẻ chơi. Cô nhận xét sau khi chơi.

**\*Trò chơi 2: Về đúng nhà**

- Cách chơi: Có hai ngôi nhà có gắn các hình tam giác, hình chữ nhật, mỗi bạn sẽ chọn cho mình một hình học. Các bạn đi thành vòng tròn và hát bài hát: đôi mắt xinh, khi nghe hiệu lệnh: “Tìm nhà, tìm nhà”, các bạn nhanh chân tìm về nhà gắn hình giống hình các bạn cầm trên tay.

- Luật chơi: Bạn nào về sai nhà phải nhảy lò cò về nhà của mình.

- Tổ chức cho trẻ chơi. Những lần chơi sau cho trẻ đổi hình.

- Sau mỗi lần chơi cô kiểm tra xem kết quả.

-  Cô nhận xét kết thúc buổi học.

**IV. Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 5 ngày 5 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe: Cậu bé mũi dài**

 **I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu truyện. Trẻ biết dùng ngôn ngữ của mình trả lời 1 số câu hỏi của cô.

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh các bộ phận trên cơ thể để cơ thể khoẻ mạnh

**II. Chuẩn bị**

- Tranh minh họa có nội dung câu truyện.

- Video về nội dung câu chuyện

- Nhạc bài hát : “Đôi mắt xinh, cái mũi ”

**III. Tiến hành**

 **\*HĐ1:Bé vui ca hát**

 Cô cho trẻ hát bài “ Cái mũi”.

 - Các con vừa hát nói về cái gì?

- Mũi có tác dụng gì? Cô có một câu chuyện kể về một cậu bé Mũi dài, muốn câu chuyện đó như thế nào các con hãy nghe cô kể chuyện nhé

- Cô dẫn dắt giới thiệu truyện “Cậu bé mũi dài”

**\* HĐ2: Cậu bé mũi dài**

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

- Đàm thoai: Cô vừa kể chúng mình nghe câu chuyện gì?

- Cô kể lần 2: Kết hợp với tranh minh họa.

- Cô giảng nội dung truyện.

- Câu truyện kể về 1 cậu bé có cái mũi rất dài. Vì vướng quá không trèo hái táo được nên cậu muốn vứt  đi tất cả mắt, mũi, tai…. Khi được các bạn giải thích cậu đã hiểu ra mắt, mũi, miệng, tai rất cần cho cơ thể con người.

- Cô đàm thoại theo nội dung câu chuyện

+ Câu chuyện có những nhân vật nào?

+ Vào buổi sáng mũi dài ra vườn nhìn thấy những gì?

+ Cậu bé đã làm gì khi nhìn thấy cây táo?

+ Bực quá cậu bé mũi dài đã nói gì?

+ Khi mũi dài vừa nói xong chú ong đã nói gì?

+ Ngoài ong ra còn có những ai nói với mũi dài?

+Khi nghe xong mũi dài đã ntn?

=> Cô giáo dục trẻ tất cả các bộ phận, các giác quan trên cơ thể người đều rất quan trọng 1 bộ phận, 1 giác đều có tác dụng riêng vì vây chúng ta biết giữ gìn thân thể sạch sẽ, biết giữ các bộ phận trên cơ thể luôn luôn sạch sẽ.

- Lần 3: Kể chuyện cho trẻ nghe + video trên máy vi tính

**\* HĐ3: Trò bé thích**

 - Cô giới thiệu tên trò chơi : Hãy sắp xếp trình tự nội dung câu chuyện

- Cách chơi; cô chia chúng mình làm 3 tổ và trên đây cô có rất nhiều tranh về nội dung câu chuyện trò yêu cầu 3 đội hãy sắp xếp các bức tranh theo trình tự nội dung câu chuyện

- Luật chơi : đội nào xếp đúng nhất và nhanh nhất thì đội đó giành chiến thắng

- Cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần.

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi trẻ

 **IV. Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 6 ngày 6 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTTM**

**Đề tài: In bàn tay (M)**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết sử dụng các kĩ năng đã học nét cong , nét thẳng, để in bàn tay của mình và tô màu

- Trẻ có kĩ năng phối hợp các màu sắc để vẽ, tô màu không bị chờm ra ngoài.

-Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động, biết giữ gìn sản phẩm do mình tạo ra

**II Chuẩn bị**

- Tranh mẫu bàn tay của cô

- Nhạc bài hát: tay thơm tay ngoan

- Giấy vẽ, màu sáp đủ số trẻ.

**III.Tiến hành**

**1. Hoạt động 1: Bé cùng vui chơi**

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi tay đẹp

- Hỏi trẻ:

+ Vừa chơi trò chời gì?

+ Tay đẹp dùng để làm những gì

- Cô dẫn dắt, giới thiệu về nội dung bài.

**2.Hoạt động 2: Bé làm họa sĩ**

- Cho trẻ quan sát tranh mẫu của cô

\*Tranh 1: Cô vẽ tranh gì đây: Cô đàm thoại về bức tranh

+ Cô có bức tranh vẽ bộ phận gì trên cơ thể?

+ Bàn tay của cô có màu gì?

+ Bàn tay có bao nhiêu ngón?

- Sau khi quan sát tranh mẫu của cô xong cô trẻ cách vẽ và tô

- Cô vừa in bàn tay và nói cách in: Trước tiên tay phải cô cầm bút, tay trái của cô đặt lên giấy cô đặt bút từ ngón tay út sau đó cô in lần lượt các ngón tay, sau khi cô in xong cô lấy màu vàng tô bàn tay của mình. Khi tô màu chúng mình chú ý không tô ra ngoài.

- Cô cho trẻ về chỗ lấy đồ dùng và thực hiện

- Cô bao quát gợi ý trẻ thực hiện, động viên, giúp đỡ những trẻ chưa làm được, sửa sai cho trẻ về tư thế ngồi, cách cầm bút

**3.Hoạt động 3: Triển lãm tranh.**

- Cô cho trẻ trưng bày tác phẩm của mình.

- Cho trẻ nhận xét bài của bạn, thích bài nào nhất? vì sao?

- Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ

 **IV. Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 7 ngày 7 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTTCKNXH**

**Đề tài: Dạy trẻ kĩ năng gấp quần áo**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết các phần của chiếc áo, biết cách gấp áo gọn gàng.

- Rèn sự khéo léo của đôi tay, rèn luyện thói quen sống gọn gàng ngăn nắp

***-***Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. Giáo dục trẻ giữ quần áo gọn gàng, sạch sẽ

**II.Chuẩn bị**

- Loa, nhạc “Dân vũ rửa tay”

- Mỗi trẻ 1 chiếc áo

-Video các bạn nhỏ ở vùng cao

**III.Tiến hành**

|  |
| --- |
|  |
| **3.1.Hoạt động1: Bé cùng vận động** - Cô cùng trẻ vận động bài “ Dân vũ rửa tay”- Hỏi trẻ: vừa vận động bài gì?- Muốn cho cơ thể sạch sẽ phải làm gì?- Cô giáo dục trẻ phải thường xuyên giữ cho cơ thể sạch sẽ.**3.2. Hoạt động 2: Dạy trẻ kĩ năng gấp áo**- Cô dẫn dắt và giới thiệu cho trẻ xem video các bạn nhỏ ở vùng cao thiếu quần áo mặc. -Hỏi trẻ:+ Thấy các bạn nhỏ như thế nào? + Làm gì cho các bạn nhỏ đỡ lạnh hơn? +Để những chiếc áo này gọn gàng hơn chúng ta phải làm gì đây?- Con nào có thể lên xếp được cái áo cho đẹp và gọn gàng cho cô và cả lớp cùng xem nào?- Cô nhận xét+ Có rất nhiều cách gấp áo, mỗi bạn có một cách gấp áo khác nhau, hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con cách gấp áo rất hay. Các con hãy cùng nhau quan sát cách gấp của cô nhé!*\* Cô hướng dẫn trẻ gấp áo*- Hỏi trẻ. Áo có mấy phần? là những phần gì nào?- Để lồng được tay của chúng ta vào chiếc áo cần có phần gì? Có mấy tay áo?- Đây là phần gì của áo?( Thân áo có thân trước và thân sau.)- Cô hướng dẫn cách gấp: Trước khi gấp chúng mình phải rũ quần áo cho phẳng, tiếp theo trải áo ra, lấy tay vuốt áo cho thật phẳng phiu, rồi nhẹ nhàng gấp tay áo bên phải vào trong thân áo, sau đó gấp tiếp tay áo bên trái vào trong thân áo. Cầm 2 bên gấu áo gấp lên trên làm sao cho gấu áo bằng với tay áo, cuối cùng gấp đôi thêm một lần nữa. (Đối với những chiếc áo có mũ các con cần phải gấp mũ áo vào trong thân áo giống như tay áo nhé! Đối với những chiếc áo không có tay áo thì chúng ta không cần phải gập tay áo vào thân áo.*\* Trẻ thực hiện*- Cho trẻ về ngồi hình chữ U thực hiện- Cô quan sát, động viên, hướng dẫn trẻ- Cho trẻ nhận xét về áo của bạn đã gấp- Các con vừa làm gì?- Giáo dục trẻ biết giúp bố mẹ gấp quần áo, chăn, đồ chơi...gọn gàng, ngăn nắp.**3.3 Hoạt động3:Ai khéo tay**-Trẻ cùng trẻ mang áo vừa gấp lên trên bàn để- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ |

**IV. Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH II + III: “CƠ THỂ CỦA TÔI”**

**Thứ 2 ngày 9 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Khám phá đôi bàn chân**

**I Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ biết tên, số lượng, đặc điểm của bàn chân ( Ngón chân, móng chân, gót chân, lòng bàn chân, kẽ ngón chân….) và biết tác dụng của đôi bàn chân. Trẻ biết cảm giác của đôi bàn chân khi đi trên: thảm, sỏi, bông, tre…..

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, kĩ năng tham gia các trò chơi liên quan đến đôi bàn chân. Nhận xét và nói lên cảm giác của bàn chân khi tham gia trò chơi.

- Giáo dục trẻ giữ gìn cho đôi chân luôn sạch sẽ. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và bạn.

**II. Chuẩn bị**

 *-* Đồ dùng : 4 con đường, sỏi, thảm, bông, tre... cho trẻ trải nghiệm, giá, kẹp treo sản phẩm.

**III. Tiến hành**

**1.HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Trẻ đọc bài đồng dao “ Rềnh rềnh, ràng ràng” .

- Hỏi trẻ:

+ Tên bài đồng dao?

+ Bài đồng dao đã nói về điều gì? Một người có mấy chân? Hai người mấy chân?

+ Tác dụng của đôi chân?

- Cô gợi mở cho trẻ đi tìm hiểu về đôi bàn chân của bé.

**2. HĐ2: Khám phá đôi bàn chân.**

- Cô cho trẻ ngồi theo đội hình chữ U

- Hỏi trẻ:

+ Đôi bàn chân của chúng mình đâu?

+ Mỗi người người có mấy bàn chân? Vậy 2 bàn chân còn được gọi là gì?( Đôi bàn chân)

+ Cho trẻ kể về những bộ phận trên bàn chân. (Công dụng của các bộ phận đó)

+ Cách vận động của đôi bàn chân .

-> Cô chốt: Chúng mình có 2 bàn chân, trên 2 bàn chân có ngón chân, mu bàn chân, lòng bàn chân, gót chân, kẽ chân. Bàn chân giúp chúng ta đi dễ dàng, ngón chân giúp ta bám cho chắc, ngón chân cái to hơn các ngón chân còn lại...

- Cho trẻ trải nghiệm: Xoa bàn chân để cảm nhận sự nóng lên của bàn chân

=> Giáo dục trẻ: Để đôi bàn chân luôn khỏe mạnh thì mình phải giữ chân sạch sẽ, đi giày dép khi ra ngoài, đi tất khi trời lạnh.

**3. HĐ3: Trò chơi củng cố**

\* Trò chơi 1“ Nu na nu nống”

- Cô phổ biến cách chơi: Cả lớp đọc bài đồng dao nu nu nu nống. Đến câu “được vào đánh trống” cô yêu cầu trẻ dùng các bộ phận trên bàn chân để đánh xuống sàn nhà: Đánh trống bằng gót chân hoặc đánh trống bằng ngón chân, đánh trống bằng lòng bàn chân.

- Luật chơi: Trẻ nào làm đúng yêu cầu được khen, trẻ làm chưa đúng sẽ phải làm lại theo yêu cầu.

\* Trò chơi: Trải nghiệm đôi chân.

- Cô cho trẻ đi trên các con đường bằng thảm, bằng sỏi, bằng thảm tre và bằng bông . Cho trẻ cùng bước chân lên các con đường đó và cảm nhận xem khi đi trên các con đường đó sẽ như thế nào? Nói lên cảm giác khi đi trên các con đường đó (Hỏi 2-3 trẻ)

- Cô nhận xét giờ học, khen và động viên trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Thứ 3 ngày 10 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTNN**

 **Đề tài: Dạy trẻ thuộc thơ: Tâm sự của cái mũi**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả. Biết được lợi ích của cái mũi đối với cơ thể. Hiểu được 1 số từ mới, từ khó có trong bài

- Rèn cách đọc to, rõ ràng và trả lời được một số câu hỏi của cô

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động . Giáo dục trẻ biết gữi gìn, bảo vệ các bộ phận cơ thể luôn sạch sẽ

**II. Chuẩn bị**

- Mô hình rối rẹt, nhạc bài hát “cái mũi”

- Tranh minh họa bài thơ, tranh rời có nội dung bài thơ cho trẻ chơi

**III.Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HĐ1: Bé cùng ca hát**- Cô cùng trẻ hát bài “ Cái mũi”- Hỏi trẻ: vừa hát bài hát gì?- Cô gợi ý hướng dẫn trẻ vào bài  **\* HĐ2: Bé vui đọc thơ**- Cô giới thiệu bài thơ: Tâm sự của cái mũi của tác giả: Phạm Hổ- Cô đọc lần 1 đọc to, chậm, kết hợp với cử chỉ điệu bộ- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về cái mũi, cái mũi là một trong những bộ phận trên cơ thể của chúng ta, mũi có rất nhiều tác dụng giúp chúng ta thở, ngửi hương thơm... vì vậy chúng ta luôn phải giữ cho cái mũi của mình thật sạch sẽ- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa- Cô giảng từ khó: “ Hương ngạt ngào” có nghĩa là mùi hương rất thơm, lan tỏa trong không gian rộng- Đàm thoại: Cô vừa đọc bài thơ gì?+ Bài thơ nhắc tới bộ phận nào của cơ thể?+ Trong bài thơ cái mũi tâm sự với chúng ta điều gì?+ Chiếc mũi giúp chúng ta điều gì?+ Chiếc mũi giúp chúng ta ngửi những hương thơm gì? Mũi giúp chúng ta ngửi còn giúp chúng ta làm gì nữa?+ Mũi giúp chúng ta nhiều điều vậy chúng ta phải làm gì để mũi thêm xinh, thêm sạch sẽ=> Giáo dục trẻ phải biết giữ gìn và bảo vệ cái mũi luôn sạch sẽ- Cô cho cả lớp đọc nhiều lần ( Cô chú ý sửa sai cho trẻ)- Cho thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân bằng hình thức khác nhau( Cô chú ý sửa sai cho trẻ)- Cô mời 1 bạn lên đọc lại bài thơ 1 lần- Cô đọc lần 3 bằng rối dẹt**\* HĐ3: Bé thi tài**- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi- Cách chơi: Cho trẻ chia thành 3 đội chơi lên ghép tranh theo nội dung bài thơ- Luật chơi: Đội nào ghép đúng và nhanh nhất đội đó dành chiến thắng

|  |
| --- |
| **IV.Đánh giá cuối ngày** |

1.Tình trạng sức khoẻ :.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2.Trạng thái cảm xúc: ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  |

 **Thứ 4 ngày 11 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTTC**

 **Đề tài:** **Bò chui qua cổng**

 **I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết bò chui qua cổng, khi bò kết hợp bàn tay nọ với cẳng chân kia để bò khéo léo chui qua cổng, sao cho không chạm vào cổng. Khi bò mắt nhìn thẳng về phía trước. Trẻ nhớ tên vận động.

- Rèn sự khéo léo nhanh nhẹn của trẻ, giúp trẻ phát triển thể lực

- Trẻ hứng thú tham gia chơi và các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho người khoẻ mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng. Nhạc bài hát: “ Đôi mắt xinh ”

- Cổng chui, dây thừng

**III. Tiến hành**

**\* HĐ1 : Bé cùng khởi động**

- Cho trẻ khởi động đi, chạy các kiểu (đi nhanh, đi chậm, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm.....) theo hiệu lệnh của cô rồi về đội hình 3 hàng dọc

**\* HĐ2: Trọng động**

BTPTC:Cô cùng trẻ tập lần 1 kết hợp nhịp đếm mỗi động tác 4l x4 nhịp

+ ĐT1: Tay: Hai tay ra trước gập vào

+ ĐT2: 2 chân đưa ra trước vuông góc

+ ĐT3: 2 tay chống hông nghiêng người sang 2 bên.

+ĐT4 : Bật tiến lên lùi xuống

- Cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát “ Đôi mắt xinh”

- ĐTNM: động tác 2

**\* VĐCB: Bò chui qua cổng**

- Cô hỏi trẻ sẽ thực hiện vận động gì với chiếc cổng chui

- Cô giới thiệu VĐCB: Bò chui qua cổng

- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích

- Cô tập lần 2 kết hợp phân tích vận động: TTCB: Hai tay đặt trước vạch, 2 chân áp xuống sàn, lưng thẳng., mắt nhìn thẳng về phía trước, khi có hiệu lệnh bò của cô thì kết hợp bò bàn tay nọ với cẳng chân kia để bò về phía trước. Khi bò đến cổng chui cô cúi đầu bò khéo léo chui qua cổng sao cho không chạm vào cổng. Khi thực hiện xong cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng

- Cô mời 2 trẻ lên tập sau đó lần lượt cho 2 trẻ lên tập

- Cho cả lớp thi đua tổ, nhóm, cá nhân bằng nhiều hình thức (Cô bao quát sửa sai)

- Đàm thoại tên vận động vừa học. GD trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt

**\* TC: Kéo co**

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Kéo co”

 - Cách chơi. Cô chia hai đội có số lượng người chơi bằng nhau xếp thành 2 hàng dọc đứng đối diện nhau và cách đều vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh, tất cả cùng kéo mạnh sợi dây về phía mình.

- Luật chơi:Nếu người đứng đầu hàng của nhóm nào dẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.

 - Cho trẻ chơi 2-3 lần . Nhận xét trẻ chơi

**\* HĐ 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập

**IV/Đánh giá cuối ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ : .......................................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng :

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 12 tháng 10 năm 2023**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

 **Tên hoạt động học: Đồng dao “Tay đẹp”**

**I. Mục đích- yêu cầu:**

- Trẻ biết tên bài đồng dao, hiểu nội dung bài đồng dao, biết về tác dụng của đôi tay

- Rèn trẻ thuộc bài đồng dao, đọc đúng theo vần, nhịp điệu, kết hợp nhịp nhàng với dụng cụ gõ đệm. Rèn khả năng ngắt nghỉ rõ ràng, mạch lạc và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Giáo dục trẻ phải yêu quý giữ gìn đôi bàn tay. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết hợp tác và thực hiện theo yêu cầu của cô

**II. Chuẩn bị:**

- Hình ảnh bài đồng dao

- Một số dụng cụ gõ đệm: Mõ dừa, phách tre, sắc xô…

- Nhạc bài hát: Khúc hát đôi bàn tay.

**III. Cách tiến hành:**

**1. HĐ1: Ổn định tổ chức:**

- Cho trẻ hát bài: “ Khúc hát đôi bàn tay”

Hỏi trẻ:

+ Tên bài hát, bài hát nói về bộ phận nào?

+ Tác dụng của đôi bàn tay.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ đôi tay của mình.

- Cô gợi ý dẫn dắt trẻ vào bài

**2. HĐ2: Đồng dao: Tay đẹp**

- Cô giới thiệu bài đồng dao “Tay đẹp”

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 (kết hợp với cử chỉ ánh mắt điệu bộ để trẻ cảm nhận rõ hơn nhịp điệu của bài đồng dao.)

- Hỏi trẻ:

+ Tên bài đồng dao cô vừa đọc?

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 (kết hợp hình ảnh)

+ Bài đồng dao nói về bộ phận nào?

+ Trong bài đồng dao có mấy tay?

+ Bàn tay làm được những công việc gì?

- Khi cô đọc đồng dao các con thấy cô đọc như thế nào,?

- Khi đọc chúng mình cần chú ý điều gì?

-> Cô lưu ý trẻ cần đọc nhịp nhàng và ngắt nghỉ theo ngữ điệu và có thể kết hợp với một số dụng cụ gõ đệm để bài đồng dao hay hơn.

- Cô đọc với dụng cụ gõ đệm.

\* Dạy trẻ đọc diễn cảm:

- Cả lớp đọc (1-2 lần) ( Cô chú ý lắng nghe và sửa sai cho trẻ)

- Tổ, nhóm, cá nhân

=> Trẻ thực hiện, cô giao nhiệm vụ cho các bạn ngồi dưới lắng nghe, nhận xét bạn.

**3. HĐ3: Trò chơi với đôi tay**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi một số trò chơi với đôi tay: Kéo cưa lừa xẻ, lộn cầu vồng, tập tầm vông.

- Cô động viên khen ngợi trẻ.

1.Tình trạng sức khoẻ : ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng :

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 13 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực phát triển: Phát triển thẩm mỹ**

 **Tên hoạt động học: Múa: “Tay thơm tay ngoan”**

**I Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài hát, biết cách thể hiện các động tác múa minh hoạ cho lời bài hát. Biết cách chơi trò chơi.

- Rèn trẻ kĩ năng kết hợp các động tác múa nhịp nhàng, phù hợp với lời ca, giai điệu bài hát, thể hiện cảm xúc khi múa.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: Tay thơm tay ngoan, năm ngón tay ngoan.

- Mũ chóp, một số dụng cụ âm nhạc.

**III. Tiến hành**

**1.HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cô giới thiệu chương trình: “ Nốt nhạc vui ”.

-  Cô xin giới thiệu 3 đội chơi: + Đội xanh, đội đỏ, đội vàng

- Cô giới thiệu các phần chơi: Phần 1: Thi tài biểu diễn, phần 2: Giai điệu thân quen, phần 3: Trò chơi âm nhạc

**HĐ2: Dạy vận động múa** :“Tay thơm tay ngoan “( Bùi Đình Thảo)

 - Phần 1: Thi tài biểu diễn .

- Cô mở giai điệu bài hát “Tay thơm tay ngoan “( Bùi Đình Thảo). Hỏi trẻ: Tên bài hát?

+ Cả lớp hát cùng cô 2 lần (kết hợp với nhạc) .

- Hỏi trẻ: Cách để thể hiện bài hát hay hơn.

- Cô múa cho trẻ xem:

+ Lần 1: Múa hát kết hợp nhạc trên vi tính

+ Lần 2: Múa hát chậm dãi cho trẻ xem ( ko nhạc đệm)

- Kết hợp với phân tích động tác: “ Một tay ra xoè ra”: Tay trái chống hông, tay phải đứa ra phía trước, ngửa lòng bàn tay

- “thành 1 bông hoa”: Vuốt và uốn cong tay đưa lên đầu.

-“ Hai tay ra xoè ra”: Tay trái giữ nguyên, tay phải đứa ra phía trước, ngửa lòng bàn tay

- “thành 2 bông hoa”: Vuốt và uốn cong tay đưa lên đầu.

-“ Mẹ khen đẹp quá 2 bàn tay thơm”: Lần lượt tay bắt chéo trước ngực, đồng thời chân nhún.

-“ Mẹ khen đẹp quá 2 bàn tay ngoan”: Hai tay đưa ra trước, cuộn bàn tay đưa lên đầu, vẫy nhẹ 2 tay cho đến hết nhạc)

- Trẻ thực hiện: Cả lớp múa cùng cô (2-3 lần)

- Cho trẻ múa thi đua theo các hình thức khác nhau ( tổ, nhóm, cá nhân

=> Trẻ thực hiện đan xen với nhạc, cô quan sát động viên trẻ.

+ Lớp hát múa lại cùng cô

 **HĐ3 : Phần 2: Giai điệu thân quen**

**-** Cô giới thiệu tên, nội dung bài hát, hát cho trẻ nghe bài : “Năm ngón tay ngoan”- Tác giả: Trần Văn Thụ

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần ( Lần 2: Khuyến khích trẻ tham gia cùng cô)

**HĐ4: Phần 3: Trò chơi âm nhạc**

- Cô giới thiệu trò chơi: Tai ai tinh

- Cách chơi: Cô mời một trẻ lên đội mũ chóp. Sau đó cô mời một bạn hát, hoặc sử dụng một dụng cụ âm nhạc. Nhiệm vụ của trẻ chơi là đoán đúng tên bạn hát hoặc đúng tên dụng cụ âm nhạc mà bạn sử dụng.

+ Luật chơi: Trẻ đoán không đúng sẽ phải nhảy lò cò.( Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần)

1.Tình trạng sức khoẻ : .......................................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng :

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 14 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

 **Đề tài: Kể truyện cho trẻ nghe: Gấu con bị sâu răng**

 **I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu truyện. Trẻ biết dùng ngôn ngữ của mình trả lời 1 số câu hỏi của cô.

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh răng miệng để cơ thể khoẻ mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Tranh minh họa có nội dung câu truyện. Sa bàn rối dẹt

- Nhạc bài hát : “ Bé tập đánh răng ”

**III. Cách tiến hành**

**\* HĐ1:Bé vui ca hát**

- Cô cùng trẻ hát bài “Thật đáng yêu”.

\* Trò chuyện về nội dung bài hát. Bài hát nói về điều gì ?

+ Bạn bé trong bài hát sáng ngủ dậy làm những công việc gì?

+ Sáng ngủ dậy các con thường làm những công việc gì?

+ Nếu không đánh răng thì điều gì sẽ xảy ra đối với các con?

+ Trong lớp mình có ai bị sâu răng không?

- Cô dẫn dắt giới thiệu truyện “ Gấu con bị sâu răng”

**\* HĐ2: Kể chuyện cho trẻ nghe: “ Gấu con bị sâu răng”**

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

- Hỏi trẻ: Cô vừa kể chúng mình nghe câu chuyện gì?

- Cô kể lần 2: Kết hợp với tranh minh họa.

- Cô tóm tắt nội dung truyện: Câu chuyện kể về bạn Gấu con rất lười đánh răng, bạn ấy còn có thói quen ăn nhiều bánh kẹo, sô cô la vào buổi tối, bạn không chịu đánh răng trước khi đi ngủ, ăn bánh kẹo xong bạn nhẩy tót lên gường để ngủ. Vì vậy các con sâu răng đã có bữa liên hoan ở trong miếng Gấu con, và gấu con đã bị sâu răng , mẹ gấu con đã đưa gấu đi bác sĩ khám bệnh, bác sĩ đã khuyên Gấu con không nên ăn bánh kẹo vào buổi tối, trước khi đi ngủ và sau khi ngủ dậy phải đánh răng, Gấu con đã nghe lời bác sĩ nên Gấu con không bị sâu răng nữa.

- Đàm thoại :Câu chuyện có những nhân vật nào?

+ Trong ngày sinh nhật của Gấu các bạn đã tặng Gấu món quà gì?

+ Điều gì xảy ra với Gấu con vào buổi sinh nhật

+ Vì sao Gấu con lại bị sâu răng? Những chú sâu răng đã làm gì với răng của Gấu con?

+ Mẹ của Gấu con đã phải làm gì?Bác sĩ khám bệnh bảo Gấu con bị làm sao?

+ Sau đó Bác sĩ đã khuyên Gấu con làm gì để không bị sâu răng?

+ Vì sao sau này Gấu con lại có hàm răng đẹp và chắc khoẻ?

=> Cô giáo dục trẻ giữ gìn thân thể sạch sẻ.Vệ sinh răng miệng thường xuyên.

- Lần 3: Kể chuyện lần 3 bằng mô hình sa bàn rối dẹt

**\* HĐ3: Trò chơi dành cho bé**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: cô chia lớp làm 3 tổ và trên đây cô có rất nhiều tranh về nội dung câu chuyện trò yêu cầu 3 đội hãy sắp xếp các bức tranh theo trình tự nội dung câu chuyện đội nào xếp đúng nhất và nhanh nhất thì đội đó giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ

**IV/Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

 ...............

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 **Thứ 2 ngày 16 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTNT**

 **Tên hoạt động: Phân biệt hình tròn- hình vuông**

**I. Mục đích yêu cầu**

**-** Trẻ nhận biết và phân biệt được hình tròn- hình vuông. Trẻ biết được đặc điểm của hình tròn, hình vuông. Hình tròn lăn được, hình vuông có các cạnh nên không lăn được

- Rèn kĩ năng so sánh, khả năng chú ý quan sát, ghi nhớ có chủ định và trả lời được câu hỏi của cô

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. GD trẻ biết ngồi học ngay ngắn, không nói chuyện riêng

 **II.Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 rổ có 1 hình tròn, 1 hình vuông

- Một số đồ dùng có dạng hình tròn, hình vuông

**III.Tiến hành**

**\*HĐ1: Bé vui chơi**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ tập tầm vông”

- Cô mở tay ra cho trẻ nói tên hình nhìn thấy

 - Cô gợi ý hướng dẫn trẻ vào bài

**\*HĐ 2: Bé thông minh**

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 rổ hình

- Cho trẻ chọn hình giống cô. Trẻ chọn hình theo yêu cầu của cô

\* Hình tròn:

+ Đây là hình gì? Hình tròn có màu gì?

+ Các con sờ và quan sát xem hình tròn có đặc điểm gì?

+ Chúng mình cùng lăn hình tròn nhé? Hình tròn có lăn được không nhỉ? Vì sao?

* Cô khái quát lại: Hình tròn là hình có đường bao quanh khép kín nên chúng ta có thể lăn được

\* Hình vuông:

+ Đây là hình gì? Hình vuông có màu gì?

+ Các con sờ và quan sát xem hình vuông có đặc điểm gì?

+ Chúng mình cùng lăn hình vuông nhé? Hình vuông có lăn được không nhỉ? Vì sao?

+ Chúng mình cùng đếm các cạnh của hình vuông. Các cạnh của hình vuông như thế nào nhỉ?

* Cô khái quát lại: Hình vuông hình có đường bao quanh là các cạnh thẳng bằng nhau nên hình vuông không lăn được

\* So sánh: Cho trẻ nhận xét về đặc điểm khác nhau của 2 hình

- Cô khái quát lại: Hình tròn là hình lăn được, có đường bao quanh là đường tròn cong khép kín, còn hình vuông là hình không lăn được, có đường bao quanh là các cạnh bằng nhau.

**\* HĐ3: Ai nhanh hơn**

- Trò chơi: “Chọn hình”

+ Cách chơi: Cho trẻ chia làm 2 đội chơi đội bạn trai- bạn gái. Trẻ vừa đi vừa hát xung quanh lớp và tìm những đồ dùng đồ chơi có dạng hình tròn và hình vuông theo yêu cầu của cô

+ Luật chơi: Thời gian chơi được tính bằng một bản nhạc. Đội nào tìm được nhiều và đúng thì đội đó dành chiến thắng

- Trò chơi: Về đúng nhà

+ Cách chơi: Cho trẻ tự chọn hình theo màu. Trẻ vừa đi vừa hát, khi cô nói tìm về đúng nhà, trẻ phải nhanh chân chạy về đúng ngôi nhà có gắn hình mà trẻ cầm trên tay

+ Luật chơi: Trẻ nào không tìm về đúng nhà, trẻ đó thua cuộc

**4. Đánh giá cuối ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ

.......................................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc:

....................................................................................................................................................................................................................... 3.Kiến thức, kĩ năng, thái độ :

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 **Thứ 3 ngày 17 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTTC**

 **Đề tài:** **Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 điểm zích zắc)**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn. Trẻ biết định hướng được phía trước có vật chuẩn để chạy đúng hướng, kết hợp nhịp nhàng tay chân khi chạy. Trẻ nhớ tên vận động.

- Rèn sự khéo léo nhanh nhẹn của trẻ, giúp trẻ phát triển thể lực. Khả năng định hướng trong không gian

- Trẻ hứng thú tham gia chơi và các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho người khoẻ mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng. Vật chuẩn, bóng

- Nhạc bài hát: “ Đôi mắt xinh ”

**III. Tiến hành**

**\* HĐ1: Bé cùng khởi động**

- Cho trẻ khởi động đi, chạy các kiểu (đi nhanh, đi chậm, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm.....) theo hiệu lệnh của cô rồi về đội hình 3 hàng dọc

**\* HĐ2: Trọng động**

**Tập BTPTC:** Cô cùng trẻ tập lần 1 kết hợp nhịp đếm mỗi động tác 4l x4 nhịp

+ ĐT1: Tay: Hai tay ra trước gập vào

+ ĐT2: 2 chân đưa ra trước vuông góc

+ ĐT3: 2 tay chống hông nghiêng người sang 2 bên.

+ĐT4 : Bật tiến lên lùi xuống

- Cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát “ Đôi mắt xinh”

- ĐTNM: động tác 2

**\* VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn**

- Cô cho trẻ trải nghiệm vận động chạy. Cô thống nhật vận động

- Cô giới thiệu VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn

- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích

- Cô tập lần 2 kết hợp phân tích vận động: TTCB: Cô đứng sau vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh chạy, thì cô chạy nhịp nhàng tay chân về phía trước và chạy đổi hướng theo các vật chuẩn mà cô đã đặt sẵn. Khi chạy, chú ý hơi cúi người về phía trước. Chạy tới đích xong cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng

- Cô mời 2 trẻ lên tập

- Lần lượt cho 2 trẻ lên tập

- Cho cả lớp thi đua tổ, nhóm, cá nhân bằng nhiều hình thức (Cô bao quát sửa sai)

- Đàm thoại tên vận động vừa học. GD trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt

**\* TC: Chuyền bóng qua chân**

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Chuyền bóng qua chân”

- Cách chơi. Cô cho trẻ chia làm 2 đội chơi, đứng về 2 hàng dọc. Bạn đầu hàng cầm bóng bằng 2 tay, khi có hiệu lệnh của cô thì bạn đầu hàng cầm bóng cúi người xuống và chuyền bóng qua chân cho bạn đằng sau, cứ như thế chuyền đến hết, bạn cuối hàng cầm bỏ bóng vào rổ. Đội nào chuyền không bị rơi bóng và nhanh hơn đội đó giành chiến thắng

- Cho trẻ chơi 2-3 lần . Nhận xét trẻ chơi

**\* HĐ 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập

**IV/Đánh giá cuối ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ : .......................................................................................................................................................................................................................2.Trạng thái cảm xúc: .......................................................................................................................................................................................................................3. Kiến thức, kĩ năng :

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 ngày 18 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTTM**

 **Đề tài: Dạy trẻ vận động múa: Đôi mắt xinh**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, hát rõ lời và múa nhịp nhàng theo lời ca. Trẻ cảm nhận được giai điệu vui tươi phấn khởi của bài hát

- Rèn kĩ năng múa cho trẻ, kĩ năng cảm thụ âm nhạc

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động . Giáo dục trẻ biết gữi gìn, bảo vệ các bộ phận cơ thể luôn sạch sẽ

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: Đôi mắt xinh, khúc hát ru của người mẹ trẻ

**III.Tiến hành**

|  |
| --- |
| **\* HĐ1: Bé vui chơi**- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: Mắt, mũi, tai, mồm- Hỏi trẻ: vừa chơi trò chơi gì?- Trong trò chơi nhắc đến bộ phận gì?- Cô gợi ý dẫn dắt trẻ vào bài **\* HĐ2: Bé múa déo**- Cô sướng âm bài hát: Đôi mắt xinh- Cô cho cả lớp hát lại bài hát 2-3 lần- Khi hát các con cảm nhận giai điệu bài hát như thế nào?- Theo các con bài hát kết hợp với vận động gì thì phù hợp- Cô cho trẻ vận động với nhiều hình thức khác nhau mà trẻ thích- Cô thống nhất vận động múa- Cô múa lần 1 từ đầu đến cuối bài hát- Cô múa lần 2: Kết hợp với phân tích động tác+ Câu 1: “Đôi mắt xinh em ngắm nhìn hoa thắm”: Hai tay để chỉ vào mắt và nghiêng đầu lần lượt sang 2 bên+ Câu 2: “ Đôi tai thính để nghe tiếng chim ca” : 1 tay chỉ vào tai, 1 tay chống hông, nghiêng người lần lượt sang 2 bên đồng thời bước 1 chân lên trước+ Câu 3: “ Đây đôi tay dẻo để múa lá là la” : Hai tay đưa ra trước uốn cổ tay đồng thời nhún chân+ Câu 4: “ Cái miệng xinh khi đến lớp chào cô” : 1 tay vào miệng, sau đó 2 tay khoanh trước ngực, cúi người làm động tác cúi chào- Cho cả lớp đứng dậy múa cùng cô 2-3 lần- Cô cho trẻ thi đua theo tổ nhóm, cá nhân ( bằng nhiều hình thức khác nhau). Cô chý ý quan sát sửa sai cho trẻ- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ, giữ gìn các bộ phận trên cơ thể**\* HĐ3: Bé nghe cô hát**- Cô giới thiệu tên bài hát: Khúc hát ru của người mẹ trẻ- st Phạm Tuyên- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp với ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ- Lần 2 cô hát kết hợp với động tác minh họa và gợi mở để trẻ cùng hưởng ứng cùng cô- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả**\* HĐ 4: Tai ai tinh**- Cô giới thiệu tên trò chơi: Tai ai tinh- Cách chơi: Cô mời 1 trẻ lên chơi và bịt mắt lại, cô mời 1 trẻ bất kì ở dưới hát. Nhiệm vụ của bạn bịt mắt là phải đoán tên bạn vừa hát- Luật chơi: Nếu trẻ đoán đúng bạn vừa hát thì bạn đó dành chiến thắng, còn trẻ đoán sai thì phải nhảy lò cò hoặc phải hát tặng cả lớp l bài hát**IV/Đánh giá cuối ngày**1.Tình trạng sức khoẻ : ............................................................................................................................................................................2.Trạng thái cảm xúc: ..............................................................................................................................................................................3. Kiến thức, kĩ năng:............................................................................................................................................................................................................ |

......................................................................................................................................................................................................................

 **Thứ 5 ngày 19 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTNN**

 **Đề tài: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: Tâm sự của cái mũi**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nói được tên bài thơ, tên tác giả, hiểu được nội dung bài thơ. Đọc diễn cảm được bài thơ với cử chỉ, nét mặt và nhịp điệu của bài thơ

- Trẻ có kĩ năng ghi nhớ, trả lời câu hỏi và rèn khả năng, tự tin, mạnh dạn khi đọc diễn cảm

- Trẻ thích đọc thơ, biết giữ gìn và bảo vệ thân thể

**II. Chuẩn bị**

- Tranh thơ: Tâm sự của cái mũi

- Nhạc bài hát cái mũi

**III. Tiến hành**

**\* HĐ1 : Bé vui đọc thơ**

- Cô giới thiệu hội thi “ Bé vui đọc thơ”, mời trẻ cùng tham gia

- Cho trẻ kể tên những bài thơ có trong chủ đề

- Cho trẻ đọc lại một số bài thơ mà trẻ biết

- Cô gợi ý hướng dẫn trẻ vào bài

**\* HĐ2*:* Giọng thơ hay**

- Cô cho cả lớp đọc lại bài thơ 2-3 lần

- Cô đọc diễn cảm lần 1 cho trẻ nghe kết hợp với ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ

- Cô hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 kết hợp với tranh minh họa

- Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về 1 cái mũi, cái mũi là một trong những bộ phận quan trọng trên cơ thể, mũi có rất nhiều tác dụng như giúp chúng ta thở, giúp ngửi hương của hoa, vậy chúng ta luôn phải giữ gìn cho mũi thật sạch sẽ

- Đàm thoại:

+ Bài thơ có tên là gì? Do ai sáng tác?

+ Trong bài thơ cái mũi tâm sự với chúng ta điều gì?

+ Mũi giúp chúng ta làm gì?

+ Chiếc mũi còn giúp chúng ta ngửi hương gì?

+ Mũi giúp chúng ta nhiều điều vậy chúng ta làm gì để giúp mũi thêm xinh, sạch sẽ

=> Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ cái mũi cũng như các bộ phận khác trên cơ thể

- Bây giờ cô cháu mình cùng đọc diễn cảm bài thơ này nhé

- Hai câu thơ đầu tên cô đọc với giọng nhẹ nhàng

- Bốn câu thơ tiếp theo cô đọc với giọng kể đều đều

- Hai câu thơ cuối cô đọc với giọng mạnh dạn, như một lời nhắc nhở

- Cô cho cả lớp đọc diễn cảm bài thơ nhiều lần ( cô chú ý sửa sai, cách ngắt nhịp cho trẻ)

- Cô cho trẻ đọc thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân ( động viên, khuyến khích trẻ)

- Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả

- Cho cả lớp đọc diễn cảm bài thơ 1 lần

**\* HĐ3 : Kết thúc**

- Cô cho trẻ hát bài hát cái mũi

- Cô nhận xét, kết thúc giờ học

**IV/Đánh giá cuối ngày**

1.Tình trạng sức khỏe

.......................................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức, kỹ năng

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 20 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTTM**

 **Đề tài: Vẽ áo bạn trai- bạn gái**

**I. Mục đích, yêu cầu.**

**-** Trẻ biết vẽ áo bạn trai, bạn gái, biết sử dụng, phối hợp các nét vẽ khác nhau ( xiên, ngang, cong tròn...) để tạo thành áo bạn trai, bạn gái. Biết đặt tên cho sản phẩm của mình

- Rèn các kĩ năng vẽ cơ bản cho trẻ, kĩ năng sắp xếp bố cục hài hòa cân đối, kĩ năng sử dụng màu sắc. Rèn cho trẻ tư thể ngồi vẽ đúng, kĩ năng cầm bút cơ bản

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động. Biết giữ gìn sản phẩm do mình tạo ra

**II. Chuẩn bị**

- Tranh mẫu, nhạc bài hát “ Bạn có biết tên tôi”

- Giấy vẽ, sáp màu

**III. Tiến hành**

**\* HĐ1: Bé cùng ca hát**

* Cô cùng trẻ hát bài hát “ bạn có biết tên tôi”

- Hỏi trẻ vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nói về điều gì?

- Trong lớp mình những bạn nào là bạn gái, vậy những bạn nào là bạn trai

- Cho trẻ nhận xét về trang phục của bạn trai, bạn gái

- Cô gợi ý hướng dẫn trẻ vào bài

**\* HĐ2: Bé khéo tay**

- Cô cho trẻ quan sát bức tranh cô vẽ áo bạn trai

+ Hỏi trẻ: Bức tranh vẽ áo của bạn nào?

+ Các con có nhận xét gì về bức tranh?

+ Để có được bức tranh vẽ áo bạn trai cô đã sử dụng những nét vẽ như thế nào?

+ Cô đã sử dụng màu sắc gì để tô bức tranh

* Cô khái quát lại cách vẽ: Để vẽ được áo bạn trai cô vẽ 1 nét cong tròn làm cổ áo, thân áo là 2 nét xiên từ trên xuống và 1 nét ngang nối từ trái sang phải, tay áo là các nét xiên ngắn, hoa văn trên áo là những nét tròn, cuối cùng cô tô màu cho bức tranh sao cho thật đẹp

- Tương tự cô hỏi với cách vẽ áo bạn gái

- Cô hỏi lại trẻ ý tưởng và cách vẽ

- Con thích vẽ áo bạn trai hay áo bạn gái, con vẽ như thế nào?

- Con sử dụng màu gì để tô màu

- Cô gợi ý để trẻ nói được cách vẽ từ các nét cong tròn, xiên thẳng... để tạo thành chiếc áo hoàn chỉnh

- Co cho trẻ ngồi thực hiện. Cô chú ý nhắc nhở trẻ cách cầm bút và khuyến khích trẻ sáng tạo

**\* HĐ3: Sản phẩm của bé**

* Cô cho trẻ mang sản phẩm của mình lên

- Cho trẻ giới thiệu về bài của mình

- Cho trẻ quan sát và nhận xét bài của nhau

- Cô nhận xét chung và động viên trẻ

**IV. Đánh giá cuối ngày**

1 Tình trạng sức khỏe trẻ

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2 Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3 Kiến thức kĩ năng của trẻ

.......................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 21 tháng 10 năm 2023**

 **Hoạt động học: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội**

 **Đề tài: Đôi bàn tay yêu thương**

**I/Mục đích yêu cầu**

**-**Trẻ biết thể hiện tình cảm , sự yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ mọi người, vui chơi cùng bạn bè…thông qua đôi bàn tay.Trẻ thể hiện được niềm vui sự hớn hở khi biết được đôi bàn tay làm được rất nhiều việc

- Rèn kỹ năng đeo găng tay và sử dụng nguyên vật liệu để tạo hình sang tạo từ đôi bàn tay.

-Giáo dục trẻ biết yêu quý,giữ gìn ,chăm sóc,bảo vệ và yêu quý đôi bàn tay của mình.Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**II/Chuẩn bị**

-Video, hình ảnh bé đang múa hát cùng nhau, bé rửa mặt ,đánh răng, nhặt rau. Hình ảnh đôi bàn tay

- Giấy màu, bút màu. Nhạc bài hát: “Bàn tay xíu xíu,

**III/Cách tiến hành**

***\* HĐ1: Cùng đố vui***

 “ Cái gì tài giỏi lắm thay.

 Quét nhà giúp mẹ, viết bài, vẽ tranh.”

 ***\* HĐ2: Đôi bàn tay yêu thương***

- Kể cho trẻ nghe câu chuyện “đôi bàn tay ngoan”

- Đàm thoại về câu chuyện:

+ Bạn nhỏ trong câu chuyện đã làm gì? Vì sao bạn lại đánh vào bàn tay?

+ Mẹ bạn đã làm gì? Bạn nhỏ đã nhận ra điều gì?

- Hỏi trẻ đôi bàn tay của trẻ đâu và đàm thoại.

+ Chúng mình thấy đôi bàn tay của mình có đáng yêu không?

+ Đôi bàn tay của chúng mình hằng ngày làm những công việc gì?

+ Ngoài làm việc ra bàn tay còn để làm gì?

+ Tâm trạng của các con thế nào khi đôi bàn tay của mình làm được việc tốt

+ Đôi bàn tay của các con hàng ngày giúp cô làm những công việc gì?

+ Khi về nhà đôi bàn tay của các con giúp cho cha mẹ những công việc gì?

+ Đôi bàn tay giúp gì cho bản thân?

- Chúng thể hiên tình cảm của chúng mình như thế nào với đôi bàn tay yêu thương?

+ Nếu yêu đôi bàn tay của mình thì các con phải làm gì?

+ Để có bàn tay đẹp thì các con phải làm ntn?

+ Nếu như không có đôi bàn tay thì điều gì sẽ xảy ra với chúng mình?

- Muốn có đôi bàn tay sạch sẽ thì các con phải làm gì?

- Cô cho trẻ thực hiện thao tác rửa tay?

🡪Cô khái quát lại và giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn bảo vệ đôi bàn tay luôn luôn sạch sẽ, không cho tay vào miệng

- Cô và trẻ thữc hiện “Vũ điệu rửa tay”

**\*HĐ 3: Bé khéo tay.**

- Cô cho trẻ in hình đôi bàn tay của mình và tô màu cho đôi bàn tay của mình trê nền nhạc bài hát “Bàn tay xíu xíu”

- Cô quan sát hướng dẫn trẻ làm (cô động viên khuyến khích trẻ)

- Cô và trẻ mang tranh lên trưng bày

**IV/ Đánh giá trẻ**

\* Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………….……..……………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………….……..……………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH IV: “NHU CẦU CỦA BÉ”**

**Thứ 2 ngày 23 tháng 10 năm 2023**

**Hoạt động học : Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Ghép đôi**

**I.Mục đích yêu cầu**

- Trẻ hiểu thế nào được gọi là đôi ( 2 đối tượng giống nhau ở 1 số dấu hiệu chung (hình dạng, kích thước, màu sắc, họa tiết trang trí …) và luôn đi cùng với nhau. Hoặc chúng có mối quan hệ mật thiết không thể tách rời)

- Trẻ biết một số bộ phận cơ thể có đôi, biết tên gọi và cách sử dụng  một số đồ dùng có đôi, 1 số đồ vật, sự vật có mối liên hệ mật thiết không thể tách rời cũng gọi là đôi. Trẻ có thể tìm, tạo ra các đôi. Thực hiện được kỹ năng thực hành cuộc sống đeo găng tay.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Biết phối hợp với các bạn trong quá trình hoạt động và tham gia trò chơi.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc các bài hát: Baby shark, đôi và một, nhạc không lời, nhạc ảo thuật. Mỗi trẻ 3 đôi và 1 hoặc 2 chiếc không có đôi

- Đồ diễn ảo thuật: Quả khóa:1, chìa khóa:1, kem đánh răng:1, bàn chải đánh răng:1

- Mỗi trẻ 1 chiếc găng tay: Đủ cho số lượng trẻ

- Các thẻ lô tô rời: Đủ cho số lượng trẻ. Bóng nhựa: 15 quả

 **1. Ổn định tổ chức**

- Cô cho cả lớp hát bài “Múa cho mẹ xem”

+ Các con cho cô biết tên bài hát là gì? Bài hát nói về bộ phận nào trên cơ thể?

- Tại sao lại gọi là đôi tay?

+ Trên cơ thể những bộ phận nào cũng có đôi?Cho trẻ chỉ và đếm cùng cô một số bộ phận cơ thể có đôi: Đôi tai, đôi mắt, đôi chân, đôi tay

+ Vì sao lại gọi là đôi mắt, đôi tai?

=> Những bộ phận cơ thể có số lượng là 2 và giống nhau nên được gọi là đôi.

***\* Ghép đôi theo cặp giống nhau***

- Cho trẻ lấy khay đồ dùng về chỗ ngồi. Hỏi trẻ trong rổ của con có gì?

- Con xếp được những đôi dép nào ra khay?Vì sao trong rổ của con vẫn còn dép?

- Cô cho trẻ cất đồ chơi vào rổ, vừa cất vừa đếm xem mình có mấy đôi

- Ngoài những đồ chơi trong rổ được gọi là đôi thì trong cuộc sống có những đồ vật nào được có đôi, phải có đôi mới sử dụng được?

\* Trò chơi: Đôi bạn thân thiết

- Lần 1: Mỗi bạn đi lấy 1 chiếc găng tay và đeo vào tay phải vừa đi vừa vận động theo giai điệu 1 bài hát. Khi nhạc dừng lại thì các bạn sẽ nhanh mắt nhìn xem ai có chiếc găng tay giống mình và chạy nhanh đến nắm tay bạn để tạo thành đôi bạn thân thiết

- Lần 2 cho trẻ đổi găng tay cho nhau

***\* Ghép đôi theo cặp có mối quan hệ mật thiết với nhau***

- Cô diễn ảo thuật ra 1 số món đồ (Khóa, chìa khóa, kem đánh răng, bàn chải đánh răng, bát, thìa) sau đó trò chuyện với trẻ về mối quan hệ mật thiết của các đồ vật đó. Muốn mở khóa thì phải dùng cái gì?

- Cô phải lấy kem đánh răng ra đâu để đánh răng?

=> Cô khái quát:Trong cuộc sống hàng ngày có rất nhiều đồ vật tuy không giống nhau nhưng nó luôn phải đi liền với nhau thì cũng được gọi là đôi đấy

- Cô đã chuẩn bị rất nhiều các thẻ lô tô ngẫu nhiên, các con hãy chia nhóm nhỏ và lựa chọn thẻ lô tô chính xác nhất ghép vào bảng thẳng hàng từ trên xuống dưới sao cho tạo thành các đôi có mối quan hệ liên quan mật thiết với nhau.

- Cô đi kiểm tra kết quả bài tập tại các nhóm

- Cô khái quát: Mặc dù các đồ vật hoặc sự vật tuy không giống nhau những có mối quan hệ mật thiết không thể tách rời thì gọi là ghép đôi đấy

**\*Trò chơi: Khiêu vũ với bóng**

+ Cách chơi: 2 bạn sẽ kết hợp với nhau tạo thành một đôi, lấy bụng giữ bóng, tay ôm vào nhau. Khi có nhạc nổi lên các con sẽ vận động theo nhịp nhanh - chậm của bản nhạc

+Luật chơi: Các đôi không được làm rơi bóng, nếu bị rơi bóng thì đôi đó sẽ phải dừng cuộc chơi

**3. Kết thúc:**Cho trẻ hát: Đôi và một

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ:................................................................................................................................................................

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:.................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ: .............................................................................................................................................................

**Thứ 3 ngày 24 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTTC**

 **Đề tài:** **Bật xa 35-40cm**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết bật xa 35-40cm. Trẻ biết dùng sức mạnh của đôi chân để bật xa 35-40 cm kết hợp tay chân nhịp nhàng, giữ được thăng bằng khi bật. Trẻ nhớ tên vận động.

- Rèn sự khéo léo nhanh nhẹn của trẻ, giúp trẻ phát triển thể lực. Sự khóe léo bền bỉ của đôi chân

- Trẻ hứng thú tham gia chơi và các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho người khoẻ mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng. Vật chuẩn, bóng

- Nhạc bài hát: “ Mời bạn ăn”

**III. Tiến hành**

**\* HĐ1: Bé cùng khởi động**

- Cho trẻ khởi động đi, chạy các kiểu (đi nhanh, đi chậm, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm...) theo hiệu lệnh của cô rồi về đội hình 3 hàng dọc

**\* HĐ2: Trọng động**

**Tập BTPTC:** Cô cùng trẻ tập lần 1 kết hợp nhịp đếm mỗi động tác 4l x4 nhịp

+ ĐT1: Tay: Hai tay ra trước gập vào

+ ĐT2: 2 chân đưa ra trước vuông góc

+ ĐT3: 2 tay chống hông nghiêng người sang 2 bên.

+ĐT4 : Bật tiến lên lùi xuống

- Cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát “ Mời bạn ăn”

- ĐTNM: động tác 4

**\* VĐCB: Bật xa 35-40 cm**

- Cô cho trẻ trải nghiệm vận động bật. Cô thống nhật vận động

- Cô giới thiệu VĐCB: Bật xa 35-40 cm

- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích

- Cô tập lần 2 kết hợp phân tích vận động: TTCB: Cô đứng sau vạch xuất phát, đầu gối hơi khuỵu. Khi có hiệu lệnh bật, thì cô đưa tay từ phía trước ra sau dùng sức mạnh của đôi chân bật mạnh về phía trước từ 35-40 cm chạm đất nhẹ nhàng bằng 2 chân, đồng thời đưa 2 tay ra phía trước giữ thăng bằng, thực hiện xong cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng

- Cô mời 2 trẻ lên tập

- Lần lượt cho 2 trẻ lên tập

- Cho cả lớp thi đua tổ, nhóm, cá nhân bằng nhiều hình thức (Cô bao quát sửa sai)

- Đàm thoại tên vận động vừa học. GD trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt

**\* TC: Tập tầm vông**

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Tập tầm vông”

- Cách chơi. Một bạn cầm 1 vật nhỏ trong lòng bàn tay, sau đó đọc đồng dao “ tập tầm vông”. Những bạn còn lại sẽ đoán xem đồ vật đó ở tay nào. Luật chơi:Nếu người chơi đoán sai, hoặc không đoán được thì người đó thua cuộc

- Cho trẻ chơi 2-3 lần . Nhận xét trẻ chơi

**\* HĐ 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập

**IV/Đánh giá cuối ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ : ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng :

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 ngày 25 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTTM**

 **Đề tài: Nặn các loại quả (ĐT)**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết sử dụng các kĩ năng nặn ( xoay tròn, lăn dài, ấn bẹt...) để tạo thành các loại quả. Trẻ biết gọi tên các loại quả mình vừa nặn

- Rèn cho trẻ có kĩ năng bóp đất, chia đất, lăn dọc, uốn cong..., sự khéo léo của đôi bàn tay

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ ăn nhiều các loại quả để cung cấp vitamin cho cơ thể khỏe mạnh

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: quả

- Mẫu nặn của cô ( Quả cam, chuối, bí ngô)

- Đất nặn, bảng con

**III.Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HĐ1: Bé vui chơi**- Cô cùng trẻ chơi trò chơi bác gấu đen làm bánh- Hỏi trẻ: vừa chơi trò chơi gì?- Trong trò chơi đôi bàn tay khéo léo của bác gấu đã nặn được món ăn gì- Cô gợi ý dẫn dắt trẻ vào bài **\* HĐ2: Bé khéo tay**- Cô cho trẻ quan sát mẫu nặn của cô và hỏi trẻ+ Cô nặn được quả gì? Quả cam có hình gì?+ Quả cam có đặc điểm gì? Cuống quả cam như thế nào?+ Lá của quả cam ra làm sao?+ Để nặn được quả cam cô phải nặn như thế nào?=> Cô khái quát lại cách nặn. Cô chia đất thành nhiều phần nhỏ, lấy 1 phần đất to sau đó lăn thật tròn để tạo thành quả cam, cô lấy tiếp 1 phần đất nhỏ sau đó lăn dài tạo thành cuống quả cam, cuối cùng cô dùng 1 phần đất nhỏ ấn bẹt để tạo thành lá của quả cam- Tương tự cô giới thiệu mẫu nặn quả chuối, quả bí ngô- Cô hỏi trẻ về ý tưởng của trẻ+ Con định nặn quả gì? Con sử dụng đất màu gì? Để nặn được quả đó con nặn ntn- Cô gợi ý một số ý tưởng về cách nặn hoặc một số chi tiết cho sản phẩm thêm đẹp hơn- Cô cho trẻ thực hiện động tác mô phỏng trên không- Cho trẻ về bàn thực hiện- Trong khi trẻ thực hiện cô chú ý quan sát khuyến khích trẻ nặn**\* HĐ3: Trưng bày sản phẩm**- Cô cho trẻ mang trưng bày sản phẩm của mình- Cho trẻ gọi tên sản phẩm tạo hình của mình- Cho trẻ tự nhận xét bài của bạn- Cô nhận xét chung, động viên trẻ

|  |
| --- |
| **IV.Đánh giá cuối ngày** |

1.Tình trạng sức khoẻ :..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2.Trạng thái cảm xúc: .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

 **Thứ 5 ngày 26 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTNN**

 **Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Ăn quả**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả. Biết tác dụng của các loại quả đối với cơ thể con người. Trẻ hiểu được một số từ mới trong bài

- Rèn cách đọc to, rõ ràng, không ngọng và trả lời được một số câu hỏi của cô

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động . Giáo dục trẻ biết ăn nhiều quả tốt cho sức khỏe

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát “quả”

- Tranh minh họa bài thơ, một số lô tô quả

**III.Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HĐ1: Bé vui chơi**- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ gieo hạt”- Hỏi trẻ: vừa chơi trò chơi gì?- Trẻ kể tên một số loại quả mà trẻ biết **\* HĐ2: Bé vui đọc thơ**- Cô giới thiệu bài thơ: Ăn quả của tác giả: Hồng Thu- Cô đọc lần 1 đọc to, chậm, kết hợp với cử chỉ điệu bộ- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về lợi ích của việc ăn nhiều quả đối với cơ thể, mỗi loại quả có lợi ích và tác dụng khác nhau. Ăn nhiều quả giúp cơ thể chúng ta khỏe mạnh, có nhiều dinh dưỡng, da dẻ hồng hào chúng ta mới nhiều sức khỏe cao lớn và để học tập thật tốt- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa- Cô giảng từ khó: “ Sinh tố C” có nghĩa là vitamin c cần thiết cho cơ thể để da của chúng ta khỏe mạnh hồng hào- Đàm thoại: Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?+ Bài thơ nhắc tới loại quả nào? Ăn nhiều quả thì cơ thể chúng ta sẽ như thế nào?+ Bé đã ăn quả gì để da dẻ hồng hào? Vậy quả gì giúp răng lưỡi bé luôn sạch+ Quả gì trong bài thơ nhiều sinh tố C vậy? Sinh tố C có tác dụng gì với cơ thể chúng ta+ Quả mà tác giả nhắc đến giúp cơ thể thanh mát là quả gì? Tác giả khuyên chúng ta điều gì?=> Giáo dục trẻ phải biết ăn nhiều quả giúp da dẻ hồng hào, cơ thể khỏe mạnh, cao lớn, có sức khỏe tốt để học tập, vui chơi- Cô cho cả lớp đọc nhiều lần. Cho thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân bằng hình thức khác nhau( Cô chú ý sửa sai cho trẻ)- Cô mời 1 bạn lên đọc lại bài thơ 1 lần- Cô đọc lần 3 bằng rối dẹt**\* HĐ3: Ai nhanh nhất**- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi- Cách chơi: Cho trẻ chia thành 3 đội chơi bật qua các ô vòng lên tìm những loại quả có trong bài thơ- Luật chơi: Đội nào đúng và nhanh nhất đội đó dành chiến thắng

|  |
| --- |
| **IV.Đánh giá cuối ngày** |

1.Tình trạng sức khoẻ :..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2.Trạng thái cảm xúc: .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**Thứ 6 ngày 27 tháng 10 năm 2023**

 **Lĩnh vực: PTTM**

 **Đề tài: VTTTTPH: Bầu và bí**

**I. Mục đích, yêu cầu.**

**-** Trẻ thuộc bài hát, hát rõ lời, đúng giai điệu bài hát. Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả. Biết vận động vỗ tay theo tiết tấu phối hợp kết hợp với bài bầu và bí

- Rèn cho trẻ kĩ năng vỗ tay theo tiết tấu phối hợp phù hợp với giai điệu bài hát. Rèn kĩ năng nghe và phản ứng với tín hiệu âm nhạc

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ ăn nhiều, ăn đủ chất giúp chp cơ thể luôn khỏe mạnh

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát “ bầu và bí, lý cây xanh”

- Bóng nhựa nhỏ

**III. Tiến hành**

**\* HĐ1: Bé đoán tên bài hát**

* Cô cho trẻ 1 đoạn nhạc bài hát bầu và bí sau đó cho trẻ đoán tên bài hát

- Hỏi trẻ nghe bài hát gì?

- Cô gợi ý hướng dẫn trẻ vào bài

**\* HĐ2: Bé vỗ tay TTTPH: Bầu và bí**

- Cô cho trẻ hát 2-3 lần

+ Hỏi trẻ: Bài hát kết hợp với vận động gì thì phù hợp

- Cô thống nhất lại vận động ( VĐVTTTTPH)

- Cô hát kết hợp với vỗ tay TTTPH mẫu lần 1

- Lần 2 cô kết hợp VĐTTPH theo nhạc

- Lần 3 cô kết hợp với phân tích cách vỗ tay: Cô vỗ tiếng, tiếng thứ nhất vỗ chậm, tiếng thứ 2,3,4 vỗ liền nhau và nhanh hơn

- Cô cho trẻ vỗ tay theo nhịp đếm 1-2 lần

- Cô cho cả lớp vỗ tay kết hợp với lời ca 3-4 lần

- Cho trẻ vỗ tay thi đua theo hình thức khác nhau, tổ, nhóm, cá nhân ( cô chú ý sửa sai)

- Hỏi trẻ lại tên vận động

**\* HĐ3: Lời ca tặng bé**

* Cô giới thiệu tên bài hát: Lý cây xanh- dân ca Nam bộ

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp với ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ

- Cô hát lần 2 khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô

- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát

**\* HĐ4: Khiêu vũ với nhạc**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

+ Cách chơi: Hai bạn 2 lên ôm vào eo của nhau, khi tiếng nhạc cất lên 1 bạn sẽ lấy 1 quả bóng cho vào giữa 2 bạn và cùng khiêu vũ theo tiếng nhạc, sao cho không bị làm rơi bóng

+ Luật chơi: Đội nào làm rơi bóng trước đội đó thua cuộc

**IV. Đánh giá cuối ngày**

1 Tình trạng sức khỏe trẻ

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2 Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................................

3 Kiến thức kĩ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 28 tháng 10 năm 2023**

**Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Bác bầu bác bí”**

**I. Mục đích – Yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả. Trẻ đọc thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ. Hiểu nghĩa của một số từ khó.

**-** Trẻ biết trả lời đủ câu, rõ ràng, mạch lạc, phát triển kĩ năng ghi nhớ và quan sát. Rèn luyện kĩ năng đọc thơ diễn cảm.

- Giáo dục trẻ: Trồng, chăm sóc bảo vệ, tưới nước, ăn đầy đủ các loại rau, có ý thức bảo vệ môi trường.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh hoạ nội dung thơ.

- Bài hát: Bầu và bí.

**III. Cách tiến hành**

**\*HĐ1: Bé cùng ca hát**

- Cho trẻ hát bài “Bầu và bí”.

- Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát có nhắc đến loại rau nào?

- Bầu và bí là loại rau ăn gì? Ăn rau mang lại lợi ích gì cho cơ thể chúng ta?

- Cô gợi ý dẫn dắt trẻ vào bài

**\*HĐ2: Cùng bé đọc thơ**

- Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm thể hiện giọng nói, cử chỉ.

- Cô hỏi lại tên bài thơ, tên tác giả.

- Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh hoạ.

**\* Đàm thoại:**

+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?

+ Trong bài thơ có nhắc đến ai?

+ Bác bầu, bác bí nằm ở đâu? Ở dưới mặt ao có những ai?

+ Cô trích đọc:

“Bác Bầu bác Bí

Lúc lỉu giàn cao

Nhìn xuống mặt ao

Cá, tôm bơi lội”

- Thấy cá, tôm bơi lội bác Bí đã nghĩ điều gì?

- Bí nấu với tôm thành món gì? Ăn vào làm sao?

+ Cô trích đọc:

“Bác Bí nghĩ ngợi:

Mình với cô Tôm

Nấu bát canh thơm

Ăn vào thật mát”.

- Khi thấy bác Bí nghĩ như vậy thì bác bầu thấy sao?

- Cá nấu với bầu sẽ ntn?

+ Cô trích đọc:

“Bác Bầu chí chát:

Bí bí, tôm tôm

Ai ai cũng biết

Nhưng thôi nhường bác

Cá nấu với Bầu

Cũng có sao đâu

Vừa ngon vừa bổ”.

- Chấu chấu nghển cổ lên nói gì?

+ Giải thích từ khó: Nghển cổ là ngước cổ nhìn lên cao.

“Châu chấu nghển cổ:

Bầu, bí, cá, tôm

Món nào cũng thơm

Đều ngon ngon cả”.

- Các con đã được ăn bầu và bí bao giờ chưa?

- Bầu và bí có thể nấu thành những món gì? Ăn bầu và bí cung cấp chất gì cho cơ thể?

- Muốn có bầu và bí ăn thì chúng ta phải làm gì?

=> Giáo dục: Trẻ ăn đầy đủ các loại rau, củ quả để cơ thể lớn nhanh, khỏe mạnh. Biết chăm sóc, bảo vệ cây rau, củ, quả,...

**HĐ3: Dạy trẻ đọc thơ**

- Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần.

- Cho trẻ đọc thơ theo nhiều hình thức khác nhau như theo tổ, nhóm, cá nhân trẻ

- Quan sát, sửa sai cho những trẻ đọc chưa đúng.

- Trẻ đọc lại cả bài cùng cô.

- Khen động viên trẻ kịp thời.

\* Củng cố: Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả?

**HĐ4: Kết thúc:**

- Cô và trẻ cùng hát bài: “Bầu và bí”.

- Cô nhận xét tiết học.

**IV/Đánh giá**

\*. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………….............

Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………...............

Kiến thức kỹ năng của trẻ

…..................................................................................................................................................................................................................................……………………………………………………………………………………………………………………………………